

NGÂN HÀNG TMCP BƯU ĐIỆN LIÊN VIỆT



GIÁO TRÌNH
SẢN PHẨM DỊCH VỤ NGÂN HÀNG



Hà Nội, tháng 09 năm 2011

Tuyên bố bản quyền:

Tài liệu này thuộc loại sách giáo trình được lưu hành nội bộ trong hệ thống Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt. Các nguồn thông tin có thể được phép dùng nguyên bản hoặc trích dùng cho các mục đích về đào tạo và tham khảo trong Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt .

Mọi mục đích khác có ý đồ lệch lạc hoặc sử dụng với mục đích kinh doanh thiếu lành mạnh sẽ bị nghiêm cấm.

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt sẽ làm mọi cách để bảo vệ bản quyền của mình.

Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt hoan nghênh các cá nhân, đơn vị gửi ý kiến đóng góp vào tài liệu này để hoàn thiện tốt hơn.

Địa chỉ Email:

daotao@lienvietpostbank.com.vn

MỤC LỤC

CHƯƠNG 1 KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	5
1.1. TIỀN GỬI THANH TOÁN.....	5
1.2. TIỀN GỬI BẠC THANG DOANH NGHIỆP.....	7
1.3. TIỀN GỬI CHỌN KỶ LĨNH LÃI.....	9
1.4. TIỀN GỬI LÃI SUẤT THEO THỜI GIAN THỰC GỬI	11
1.5. TIỀN GỬI LINH HOẠT LÃI SUẤT THẢ NỎI.....	13
1.6. TIỀN GỬI RÚT GỐC LINH HOẠT TRẢ LÃI NGAY	15
1.7. TIỀN GỬI RÚT GỐC LINH HOẠT LÃI TÍCH LŨY	17
1.8. TIỀN GỬI RÚT GỐC LINH HOẠT LÃI SUẤT KỶ HẠN	19
1.9. ĐẦU TƯ TỰ ĐỘNG.....	21
1.10. TÀI TRỢ VỐN LƯU ĐỘNG	23
1.11. CHO VAY MỞ RỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.....	24
1.12. HẠN MỨC TÍN DỤNG NGẮN HẠN	25
1.13. TÀI TRỢ DỰ ÁN MỚI.....	26
1.14. TÀI TRỢ XUẤT KHẨU LÃI SUẤT HẤP DẪN	27
1.15. CHO VAY MUA XE Ô TÔ ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP	28
1.16. MUA NỢ	29
1.17. CẦM CỐ GIẤY TỜ CÓ GIÁ.....	30
1.18. BAO THANH TOÁN TRONG NƯỚC	31
1.19. CHIẾT KHẤU BỘ CHỨNG TỪ HÀNG XUẤT	32
1.20. CHIẾT KHẤU GIẤY TỜ CÓ GIÁ	33
1.21. ĐỒNG TÀI TRỢ.....	34
1.22. BẢO LÃNH THANH TOÁN.....	35
1.23. BẢO LÃNH THANH TOÁN THƯ TÍN DỤNG DỰ PHÒNG	36
1.24. BẢO LÃNH BẢO HÀNH.....	37
1.25. BẢO LÃNH DỰ THẦU.....	38
1.26. BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG.....	39
1.27. BẢO LÃNH HOÀN TRẢ TIỀN ỨNG TRƯỚC.....	40
1.28. BẢO LÃNH ĐỐI ỨNG.....	41
1.29. BẢO LÃNH VAY VỐN	42
1.30. BẢO LÃNH THANH TOÁN THUẾ	43
1.31. ĐỒNG BẢO LÃNH	44
1.32. XÁC NHẬN BẢO LÃNH VÀ BẢO LÃNH KHÁC	45

1.33.	THANH TOÁN THƯƠNG MẠI	45
1.34.	THANH TOÁN ĐỊNH KỲ	46
1.35.	ỦY NHIỆM THU, ỦY NHIỆM CHI	46
1.36.	CHUYỂN TIỀN NHANH TRONG NƯỚC	47
1.37.	THANH TOÁN BIÊN MẬU.....	47
1.38.	THANH TOÁN SÉC NƯỚC NGOÀI	48
1.39.	NHỜ THU SÉC	48
1.40.	CHUYỂN TIỀN ĐI	49
1.41.	NHẬN CHUYỂN TIỀN ĐẾN.....	49
1.42.	PHÁT HÀNH THƯ TÍN DỤNG NHẬP KHẨU	50
1.43.	THÔNG BÁO THƯ TÍN DỤNG CHỨNG TỪ	51
1.44.	XÁC NHẬN THƯ TÍN DỤNG.....	51
1.45.	NHỜ THU XUẤT KHẨU.....	52
1.46.	NHỜ THU NHẬP KHẨU	53
1.47.	ỦY THÁC THANH TOÁN LƯƠNG	54
1.48.	CAM KẾT TÀI TRỢ.....	55
1.49.	ỦY THÁC THANH TOÁN VỐN XÂY DỰNG.....	56
1.50.	TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP.....	57
1.51.	DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ.....	58
CHƯƠNG 2 KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN.....		59
2.1.	TIỀN GỬI THANH TOÁN.....	59
2.2.	TIẾT KIỆM THƯỜNG	61
2.3.	TIẾT KIỆM BẠC THANG	63
2.4.	TIẾT KIỆM BẠC THANG LINH HOẠT	65
2.5.	TIẾT KIỆM RÚT GỐC LINH HOẠT	67
2.6.	TIẾT KIỆM LÃI SUẤT THẢ NỔI.....	69
2.7.	TIẾT KIỆM THỪA KẾ.....	71
2.8.	TU NGHIỆP SINH.....	73
2.9.	LIÊN KẾT TIẾT KIỆM	75
2.10.	CHO VAY TIÊU DÙNG CÓ TÀI SẢN BẢO ĐẢM.....	77
2.11.	CHO VAY TIÊU DÙNG TÍN CHẤP	79
2.12.	CHO VAY MUA NHÀ ĐẤT	81
2.13.	CHO VAY MUA NHÀ ĐẤT THẾ CHẤP BẰNG TÀI SẢN HÌNH THÀNH TỪ VỐN VAY	83
2.14.	CHO VAY MUA XE Ô TÔ ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN	85

2.15.	CHO VAY DU HỌC	86
2.16.	CHO VAY SẢN XUẤT KINH DOANH NGẮN HẠN.....	88
2.17.	CHO VAY SẢN XUẤT KINH DOANH TRẢ GÓP	89
2.18.	CHO VAY ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN	90
2.19.	CHO VAY CẦM CỔ CHỨNG KHOÁN – EASY STOCK	91
2.20.	CHO VAY CẦM CỔ GIẤY TỜ CÓ GIÁ.....	93
2.21.	CHIẾT KHẤU GIẤY TỜ CÓ GIÁ	94
2.22.	CHO VAY PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN	95
2.23.	THANH TOÁN THƯƠNG MẠI	96
2.24.	THANH TOÁN ĐỊNH KỲ	96
2.25.	ỦY NHIỆM THU, ỦY NHIỆM CHI	97
2.26.	THANH TOÁN BIÊN MẬU.....	97
2.27.	NHẬN CHUYỂN TIỀN ĐẾN.....	98
2.28.	CAM KẾT TÀI TRỢ.....	98
2.29.	ỦY THÁC THANH TOÁN VỐN XÂY DỰNG.....	99
2.30.	DỊCH VỤ CHI TRẢ KIỂU HỎI THEO YÊU CẦU	100
2.31.	DỊCH VỤ CHI TRẢ KIỂU HỎI WESTERN UNION.....	100
2.32.	DỊCH VỤ GIỮ HỘ TÀI SẢN	101
2.33.	DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ.....	102

CHƯƠNG 1

KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

1.1. TIỀN GỬI THANH TOÁN

Mục đích của SPDV	Là công cụ thanh toán và quản lý tiền một cách chuyên nghiệp cho Khách hàng trên nền tảng công nghệ ngân hàng hiện đại.		
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng doanh nghiệp có tiền nhàn rỗi và có nhu cầu thanh toán qua hệ thống Ngân hàng.		
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp VN	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp nước ngoài
	Loại hình	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
	Nghành nghề kinh doanh	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
	Quy mô	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
Quy định SPDV	1. Điều kiện	- Có giấy phép kinh doanh - Hoạt động tuân thủ theo Pháp luật Việt Nam	
	2. Thủ tục	- Giấy đề nghị mở tài khoản. - Các giấy tờ khác theo quy định hiện hành	
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD <input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	VND: 500.000 USD : không quy định	
	5. Loại hình tiền gửi	<input type="checkbox"/> Có kỳ hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	Không kỳ hạn	
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ cuối tháng <input type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input checked="" type="checkbox"/> Thả nổi theo lãi suất quy định	<input type="checkbox"/> Cố định
	9. Lãi suất	Không kỳ hạn theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút tiền	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút trước hạn	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt
	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có	<input checked="" type="checkbox"/> Không

	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Tích hợp dịch vụ E-Banking	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi, rút tiền mặt, chuyển khoản nhanh chóng tại bất cứ điểm giao dịch, máy ATM của Ngân hàng Liên Việt trên toàn quốc. - Thanh toán chuyển khoản trong và ngoài hệ thống nhanh chóng, thuận tiện - Tiền trong tài khoản liên tục được sinh lời. - Chuyên tiền tự động đối với những khoản thanh toán định kỳ. - Được tích hợp dịch vụ E-Banking. - Mọi thông tin cá nhân được bảo mật cao nhất. - Các khoản tiền gửi được mua bảo hiểm tại tổ chức bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí huy động vốn thấp. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo				

1.2. TIỀN GỬI BẠC THANG DOANH NGHIỆP

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng khi tham gia sản phẩm lãi suất Khách hàng được hưởng sẽ tăng dần theo số dư tiền gửi.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng Doanh nghiệp có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp VN	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp nước ngoài	
	Loại hình	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Nghành nghề kinh doanh	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Quy mô	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép kinh doanh - Hoạt động tuân thủ theo Pháp luật Việt Nam 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với KH đăng ký thủ tục gửi tiền lần đầu: Hồ sơ mở tài khoản, Hợp đồng tiền gửi và mẫu biểu khác - Đối với KH đã có thông tin: Hợp đồng tiền gửi, mẫu biểu. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	300.000.000 VND Không triển khai huy động USD.		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	1, 2, 3, 6, 9, 12, 18, 24 tháng (tương ứng với kỳ hạn của huy động thông thường)		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input type="checkbox"/> Thả nổi		<input checked="" type="checkbox"/> Cố định
	9. Lãi suất áp dụng khi tắt toán trước hạn	Trong vòng 03 ngày: Không được hưởng lãi	Trước ngày đáo hạn: Tính lãi KKH	
	10. Tái tục	<input type="checkbox"/> Không được		<input checked="" type="checkbox"/> Được tái tục
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	

	Lãi suất bậc thang	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp tiết kiệm và sinh lời. Sinh lời bằng những đồng tiền nhàn rỗi tạm thời chưa sử dụng và chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể. - Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch rộng khắp, thuận tiện trong giao dịch với Khách hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu. - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Chính sách lãi suất được tối ưu cho các khoản tiền gửi của Khách hàng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc các Khách hàng đặc biệt. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Cung cố khả năng thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng Doanh nghiệp. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo				

1.3. TIỀN GỬI CHỌN KỲ LĨNH LÃI

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng khi tham gia sản phẩm lãi suất Khách hàng được hưởng sẽ được lĩnh vào một kỳ nhất định do Khách hàng lựa chọn.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Toàn bộ Khách hàng Doanh nghiệp có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp VN	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp nước ngoài	
	Loại hình	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Nghành nghề kinh doanh	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Quy mô	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép kinh doanh - Hoạt động tuân thủ theo Pháp luật Việt Nam 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với KH đăng ký thủ tục gửi tiền lần đầu: Hồ sơ mở tài khoản, Hợp đồng tiền gửi và mẫu biểu khác - Đối với KH đã có thông tin: Hợp đồng tiền gửi, mẫu biểu. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	50.000.000 VND		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	15, 18, 24 tháng		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ	<input type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input checked="" type="checkbox"/> Thả nổi theo định kỳ lĩnh lãi		<input type="checkbox"/> Cố định
	9. Lãi suất áp dụng khi tắt toán	Lãi suất không kỳ hạn thấp nhất tại thời điểm tắt toán trước hạn kể từ thời điểm gửi tiền đến thời điểm tắt toán.		
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không

	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp tiết kiệm và sinh lời. Sinh lời bằng những đồng tiền nhàn rỗi tạm thời chưa sử dụng và chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể. - Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch rộng khắp, thuận tiện trong giao dịch với Khách hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu (như du học, du lịch...) - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Chính sách lãi suất được tối ưu cho các khoản tiền gửi của Khách hàng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc các Khách hàng đặc biệt. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Giảm thiểu rủi ro thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 1277/2010/QĐ-LienVietBank ngày 09/06/2010 về sản phẩm “Tiền gửi chọn kỳ lĩnh lãi”. - Thông báo 1297 về triển khai sản phẩm tiền gửi chọn kỳ lĩnh lãi ngày 10/06/2010 			

1.4. TIỀN GỬI LÃI SUẤT THEO THỜI GIAN THỰC GỬI

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng khi tham gia sản phẩm Khách hàng hưởng lãi suất cao theo thời gian thực gửi.		
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng Doanh nghiệp có nguồn tiền nhàn rỗi.		
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp VN	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp nước ngoài
	Loại hình	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
	Nghành nghề kinh doanh	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
	Quy mô	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép kinh doanh - Hoạt động tuân thủ theo Pháp luật Việt Nam 	
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với KH đăng ký thủ tục gửi tiền lần đầu: Hồ sơ mở tài khoản, Hợp đồng tiền gửi và mẫu biểu khác - Đối với KH đã có thông tin: Hợp đồng tiền gửi, mẫu biểu. 	
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD <input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	10.000.000 VND 500 USD	
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn	<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	12, 15, 18, 24, 36 tháng	
	7. Kỳ hạn đăng ký	1 tuần, 2 tuần, 3 tuần, 1 tháng, 2 tháng, 3 tháng, 4 tháng, 5 tháng, 6 tháng, 9 tháng, 12 tháng, 15 tháng, 18 tháng.	
	8. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ <input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	9. Lãi suất	Thả nổi tại ngày tái tục kỳ hạn đăng ký	
	10. Lãi suất áp dụng khi tắt toán trước hạn	Lãi suất không kỳ hạn thấp nhất tại thời điểm tắt toán trước hạn.	
	11. Tái tục	<input checked="" type="checkbox"/> Không được	<input type="checkbox"/> Được tái tục
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt

	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Lãi suất bậc thang	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Được hưởng lãi suất cao theo thời gian thực gửi. - Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch rộng khắp, thuận tiện trong giao dịch với Khách hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Có thêm điều kiện để chăm sóc và thu hút Khách hàng. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Cải thiện khả năng thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng Doanh nghiệp. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 138/2011/QĐ-LienVietBank ngày 21/01/2011 về sản phẩm “Tiền gửi – Lãi suất theo thời gian thực gửi”. 			

1.5. TIỀN GỬI LINH HOẠT LÃI SUẤT THẢ NỔI

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng khi tham gia sản phẩm lãi suất Khách hàng được hưởng sẽ thay đổi theo lãi suất cơ bản của Ngân hàng Nhà nước.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng Doanh nghiệp có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp VN	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp nước ngoài	
	Loại hình	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Nghành nghề kinh doanh	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Quy mô	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép kinh doanh - Hoạt động tuân thủ theo Pháp luật Việt Nam 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với KH đăng ký thủ tục gửi tiền lần đầu: Hồ sơ mở tài khoản, Hợp đồng tiền gửi và mẫu biểu khác - Đối với KH đã có thông tin: Hợp đồng tiền gửi, mẫu biểu. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	100.000.000 VND		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	12 tháng		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input checked="" type="checkbox"/> Thả nổi theo lãi suất cơ bản của NHNN		<input type="checkbox"/> Cố định
	9. Lãi suất áp dụng khi tắt toán trước hạn	Lãi suất không kỳ hạn thấp nhất tại thời điểm tắt toán trước hạn.		
	10. Tái tục	<input checked="" type="checkbox"/> Không được		<input type="checkbox"/> Được tái tục
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	

	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Được hưởng lãi suất theo sự biến động của thị trường, tránh được rủi ro về lãi suất khi có biến động tăng lãi suất thị trường. - Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch rộng khắp, thuận tiện trong giao dịch với Khách hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu. - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Có thêm điều kiện để chăm sóc và thu hút Khách hàng. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Cũng cố khả năng thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng Doanh nghiệp. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 3540B/2009/QĐ-LienVietBank ngày 30/12/2009 về sản phẩm “Tiền gửi linh hoạt – Lãi suất thả nổi”. 			

1.6. TIỀN GỬI RÚT GỐC LINH HOẠT TRẢ LÃI NGAY

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng khi tham gia sản phẩm Khách hàng được linh hoạt rút một phần gốc trước hạn, lãi được trả ngay cho Khách hàng đối với phần gốc tất toán trước hạn.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng Doanh nghiệp có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp VN	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp nước ngoài	
	Loại hình	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Nghành nghề kinh doanh	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Quy mô	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép kinh doanh - Hoạt động tuân thủ theo Pháp luật Việt Nam 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với KH đăng ký thủ tục gửi tiền lần đầu: Hồ sơ mở tài khoản, Hợp đồng tiền gửi và mẫu biểu khác - Đối với KH đã có thông tin: Hợp đồng tiền gửi, mẫu biểu. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	VND		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	01 tháng		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input type="checkbox"/> Thả nổi		<input checked="" type="checkbox"/> Cố định
	9. Lãi suất áp dụng khi tất toán trước hạn	Áp dụng lãi suất không kỳ hạn thấp nhất tại thời điểm tất toán trước hạn.		
	10. Tái tục	<input type="checkbox"/> Không được		<input checked="" type="checkbox"/> Được tái tục
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút tiền	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút trước hạn	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt	

	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Được linh động rút một phần gốc khi có sự vụ nảy sinh mà vẫn giữ được lãi suất cao đối với phần gốc còn lại. - Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch rộng khắp, thuận tiện trong giao dịch với Khách hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Có thêm điều kiện để chăm sóc và thu hút Khách hàng. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Củng cố khả năng thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng Doanh nghiệp. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo				

1.7. TIỀN GỬI RÚT GỐC LINH HOẠT LÃI TÍCH LŨY

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng khi tham gia sản phẩm Khách hàng được linh hoạt rút một phần gốc trước hạn, lãi suất được tích lũy và cộng dồn khi tái tục.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng Doanh nghiệp có nguồn tiền nhân rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp VN	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp nước ngoài	
	Loại hình	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Nghành nghề kinh doanh	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Quy mô	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép kinh doanh - Hoạt động tuân thủ theo Pháp luật Việt Nam 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với KH đăng ký thủ tục gửi tiền lần đầu: Hồ sơ mở tài khoản, Hợp đồng tiền gửi và mẫu biểu khác - Đối với KH đã có thông tin: Hợp đồng tiền gửi, mẫu biểu. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	VND		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	01 tháng		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input type="checkbox"/> Thả nổi		<input checked="" type="checkbox"/> Cố định
	9. Tắt toán trước hạn	Áp dụng lãi suất không kỳ hạn thấp nhất tại thời điểm tắt toán trước hạn.		
	10. Tái tục	<input type="checkbox"/> Không được		<input checked="" type="checkbox"/> Được tái tục
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút tiền	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút trước hạn	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt	

	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Được linh động rút một phần gốc khi có sự vụ nảy sinh mà vẫn giữ được lãi suất cao đối với phần gốc còn lại. - Được tái tục với lãi nhập gốc, đảm bảo lợi ích tối đa. - Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch rộng khắp, thuận tiện trong giao dịch với Khách hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Có thêm điều kiện để chăm sóc và thu hút Khách hàng. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Củng cố khả năng thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng Doanh nghiệp. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 1474B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 16/09/2008 về sản phẩm “Rút gốc linh hoạt – Lãi tích lũy”. 			

1.8. TIỀN GỬI RÚT GỐC LINH HOẠT LÃI SUẤT KỶ HẠN

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng khi tham gia sản phẩm Khách hàng được linh hoạt rút một phần gốc trước hạn, lãi suất tích lũy trả cuối kỳ.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng Doanh nghiệp có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp VN	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp nước ngoài	
	Loại hình	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Nghành nghề kinh doanh	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Quy mô	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép kinh doanh - Hoạt động tuân thủ theo Pháp luật Việt Nam 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với KH đăng ký thủ tục gửi tiền lần đầu: Hồ sơ mở tài khoản, Hợp đồng tiền gửi và mẫu biểu khác - Đối với KH đã có thông tin: Hợp đồng tiền gửi, mẫu biểu. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	VND		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	1, 2, 3, 6, 9, 12, 18, 24 tháng (tương ứng với kỳ hạn của huy động thông thường)		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input type="checkbox"/> Thả nổi		<input checked="" type="checkbox"/> Cố định
	9. Tắt toán trước hạn	Áp dụng lãi suất không kỳ hạn thấp nhất tại thời điểm tắt toán trước hạn.		
	10. Tái tục	<input type="checkbox"/> Không được		<input checked="" type="checkbox"/> Được tái tục
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút tiền	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút trước hạn	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Công cụ thanh toán	<input type="checkbox"/> Chuyển khoản	<input type="checkbox"/> Tiền mặt	

	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Được linh động rút một phần gốc khi có sự vụ nảy sinh mà vẫn giữ được lãi suất cao đối với phần gốc còn lại. - Phần gốc rút trước hạn được hưởng lãi suất cao. Đặc biệt là khi rút gốc trước hạn sau 01 tháng. - Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch rộng khắp, thuận tiện trong giao dịch với Khách hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Có thêm điều kiện để chăm sóc và thu hút Khách hàng. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Cung cố khả năng thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng Doanh nghiệp. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	-			

1.9. ĐẦU TƯ TỰ ĐỘNG

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn đặc thù, theo đó Khách hàng sẽ được hưởng lãi suất cao hơn so với gửi không kỳ hạn tại Ngân hàng Liên Việt khi tài khoản có số dư cao hơn mức trần đăng ký.		
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng Doanh nghiệp có nguồn tiền nhàn rỗi.		
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp VN	<input checked="" type="checkbox"/> Doanh nghiệp nước ngoài
	Loại hình	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
	Nghành nghề kinh doanh	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
	Quy mô	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Có giấy phép kinh doanh - Hoạt động tuân thủ theo Pháp luật Việt Nam 	
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với KH đăng ký thủ tục gửi tiền lần đầu: Hồ sơ mở tài khoản, Phiếu đăng ký tham gia SP và mẫu biểu khác. - Đối với KH đã có thông tin: Hợp đồng tiền gửi, mẫu biểu. 	
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD <input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Nguyên tắc thực hiện sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - TKTT được kết nối với TK ĐTTĐ. - Khi TKTT vượt mức trần do KH quy định, số tiền vượt sẽ được chuyển sang TK ĐTTĐ để hưởng lãi suất cao hơn. - Khi TKTT thấp hơn mức sàn do KH quy định, TK ĐTTĐ sẽ số tiền thiếu sang TKTT. 	
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn 24h	<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ cuối tháng <input type="checkbox"/> Cuối kỳ
	7. Lãi suất	<input checked="" type="checkbox"/> Thả nổi	<input type="checkbox"/> Cố định
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút tiền	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút trước hạn	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt
	Công cụ thanh toán	<input checked="" type="checkbox"/> Chuyển khoản	<input checked="" type="checkbox"/> Tiền mặt
	Lãi suất bậc thang	<input checked="" type="checkbox"/> Có	<input type="checkbox"/> Không

	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Được hưởng lãi cao hơn so với lãi không kỳ hạn của tiền gửi thanh toán bình thường mà vẫn giữ nguyên khả năng thanh toán. - Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch rộng khắp, thuận tiện trong giao dịch với Khách hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu. - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Có thêm điều kiện để chăm sóc và thu hút Khách hàng. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Củng cố khả năng thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng Doanh nghiệp. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 2204/2010/QĐ-LienVietBank ngày 05/10/2010 về sản phẩm “Đầu tư tự động” 			

1.10. TÀI TRỢ VỐN LƯU ĐỘNG

Mục đích của SPDV	Là hình thức tài trợ tín dụng đối với Khách hàng Doanh nghiệp nhằm hỗ trợ nhu cầu vốn lưu động thiếu hụt trong sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Mục đích vay vốn	Bổ sung vốn lưu động
		❖ Thời hạn vay vốn tối đa	Không quá 12 tháng
		❖ Phương thức cho vay	Từng lần
		❖ Đồng tiền cho vay	VND & ngoại tệ khác theo quy định.
		❖ Tỷ lệ cho vay tối đa	- Căn cứ dựa trên nhu cầu vốn trong PAKD của Khách hàng và tài sản bảo đảm cho khoản vay - Không vượt quá tỷ lệ cho vay trên giá trị TSĐB trong quy định về bảo đảm tiền vay của Ngân hàng Liên Việt
	❖ Phương thức trả nợ gốc và lãi	Lãi và gốc trả định kỳ, nợ gốc trả đều, lãi tính theo dư nợ.	
Điều kiện vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình tài chính lành mạnh. - Phương án SXKD khả thi, bảo đảm khả năng trả nợ. - Các điều kiện khác theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt. 		
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Được tư vấn lập phương án kinh doanh khi có nhu cầu; - Hỗ trợ VLD phù hợp thực tế kinh doanh của Doanh nghiệp; - Lãi suất và phí cạnh tranh; - Tài sản bảo đảm linh hoạt; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh, đội ngũ chuyên viên chăm sóc chuyên nghiệp. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.11. CHO VAY MỞ RỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH

Mục đích của SPDV	Là hình thức tài trợ tín dụng đối với Khách hàng Doanh nghiệp nhằm hỗ trợ Doanh nghiệp có nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh, mở rộng nhà xưởng, phân xưởng, đầu tư thêm tài sản cố định, máy móc thiết bị, hiện đại hóa cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị công nghệ mới.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Mục đích vay vốn	Bổ sung vốn lưu động
		❖ Thời hạn vay vốn	Trung hạn: 12 → 60 tháng Dài hạn: Trên 60 tháng
		❖ Phương thức cho vay	Từng lần
		❖ Đồng tiền cho vay	VND và ngoại tệ khác.
		❖ Tỷ lệ cho vay tối đa	Căn cứ vào phương án SXKD và tài sản bảo đảm.
		❖ Phương thức trả nợ gốc và lãi	Trả nợ gốc 06 tháng/lần (nếu khoản vay không quá 24 tháng) hoặc trả góp định kỳ tháng, quý, nửa năm. Lãi trả hàng tháng theo dư nợ thực tế.
	Điều kiện vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Tình hình tài chính lành mạnh; - Phương án SXKD khả thi, hiệu quả đảm bảo khả năng trả nợ; - Các điều kiện khác theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt. 	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Doanh nghiệp; - Chia sẻ giải pháp tài chính, công nghệ, quản lý, vận hành sản xuất – kinh doanh tiên tiến, hiện đại nhằm tiết kiệm chi phí và tối đa hoá lợi nhuận; - Mức cho vay phù hợp với năng lực đầu tư và quy mô dự án; - Thời gian vay vốn ưu đãi, bảo đảm Quý Doanh nghiệp có thể chủ động trả nợ ngân hàng và duy trì thặng dư ; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh (Không quá 2 tuần từ khi nhận đủ hồ sơ). 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo	-		

1.12. HẠN MỨC TÍN DỤNG NGẮN HẠN

Mục đích của SPDV	Là hình thức tài trợ tín dụng đối với Khách hàng Doanh nghiệp nhằm hỗ trợ Doanh nghiệp khi thiếu vốn sản xuất kinh doanh và tối ưu hóa khả năng tài chính.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Mục đích vay vốn	Bổ sung vốn lưu động thiếu hụt.
		❖ Thời hạn vay vốn tối đa	01 năm
		❖ Phương thức cho vay	Hạn mức tín dụng
		❖ Đồng tiền cho vay	VND và ngoại tệ khác
		❖ Tỷ lệ cho vay tối đa	Dựa trên tài sản đảm bảo và nhu cầu vốn của Doanh nghiệp để tính toán HMTD phù hợp.
		❖ Phương thức trả nợ gốc và lãi	Được phép giải ngân nhiều lần và trả nợ nhiều lần. Lãi cho vay tính theo dư nợ thực tế và thời gian vay thực tế.
	Điều kiện vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp có giao dịch tín dụng thường xuyên và uy tín với Ngân hàng Liên Việt; - Doanh nghiệp có tiềm năng và triển vọng phát triển tốt; - Kế hoạch sản xuất kinh doanh trong niên khoá hiệu quả, khả năng quay vòng vốn bảo đảm khả năng trả nợ; - Lĩnh vực sản xuất kinh doanh không có dấu hiệu hay bị ảnh hưởng biến động xấu trong tương lai ngắn hạn. 	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Hỗ trợ tài chính kịp thời, không gián đoạn, giúp Doanh nghiệp có thể chủ động và thực hiện tốt kế hoạch tài chính ngắn hạn; - Tư vấn cho Doanh nghiệp về quản lý khả năng thanh khoản; - Giá trị hạn mức hợp lý, phù hợp với kế hoạch SXKD của Doanh nghiệp; - Tài sản bảo đảm tiền vay linh hoạt; - Lãi suất và phí cạnh tranh; - Không tốn thời gian và công sức làm hồ sơ vay vốn nhiều lần. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.13. TÀI TRỢ DỰ ÁN MỚI

Mục đích của SPDV	Là hình thức tài trợ tín dụng nhằm cung ứng vốn cho Khách hàng Doanh nghiệp muốn thực hiện dự án đầu tư		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Mục đích vay vốn	Cung ứng vốn thực hiện dự án đầu tư.
		❖ Thời hạn vay vốn tối đa	Trung hạn: 12 → 60 tháng Dài hạn: Trên 60 tháng
		❖ Phương thức cho vay	Từng lần
		❖ Đồng tiền cho vay	VND và ngoại tệ khác
		❖ Tỷ lệ cho vay tối đa	Dựa trên tỷ lệ cho vay tối đa trên tài sản đảm bảo; nhu cầu vay vốn và xét duyệt của Ngân hàng Liên Việt
		❖ Phương thức trả nợ gốc và lãi	Lãi trả hàng tháng, gốc trả định kỳ theo phân kỳ trả nợ/ Lãi trả hàng tháng, gốc trả cuối kỳ/ Lãi, gốc trả cuối kỳ/ Trả góp.
	Điều kiện vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Doanh nghiệp, Chủ đầu tư có đủ kinh nghiệm, năng lực, các yếu tố cấu thành khác để thực hiện Dự án. - Dự án đầu tư mới khả thi, hiệu quả đáp ứng khả năng trả nợ. - Ưu tiên những dự án năng lượng, những dự án khai thác và sử dụng công nghệ tiên tiến hiện đại. - Các điều kiện khác theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt. 	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Điều kiện rút/sử dụng vốn linh hoạt: Rút một lần hoặc nhiều lần theo tiến độ dự án. Cơ cấu thời gian trả nợ phù hợp với biến chuyển của dự án; - Chia sẻ và tư vấn chủ đầu tư qua các giai đoạn dự án, tối ưu hoá quản trị dự án; - Cung cấp gói giải pháp tài chính đa dạng và thích hợp với thực tế dự án, hỗ trợ hoàn tất thủ tục vay vốn; - Tài sản đảm bảo tiền vay linh hoạt: Có thể đảm bảo khoản vay bằng chính tài sản, giá trị hình thành trong dự án hoặc các quyền lợi phát sinh từ dự án; - Các dịch vụ đi kèm trọn gói theo tiến trình dự án như: Phát hành các bảo lãnh, ứng trước tài chính, thanh toán trong và ngoài nước... - Được hưởng các chính sách ưu đãi Ngân hàng Liên Việt và các tổ chức liên kết. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.14. TÀI TRỢ XUẤT KHẨU LÃI SUẤT HẤP DẪN

Mục đích của SPDV	Là hình thức tài trợ tín dụng nhằm hỗ trợ Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu		
Đối tượng Khách hàng	Khách hàng là tổ chức kinh tế hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu hàng hóa, dịch vụ có nhu cầu về vốn để thực hiện Hợp đồng xuất khẩu thanh toán theo phương thức L/C, D/A, D/P, TTR, CAD.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Mục đích vay vốn	Cung ứng vốn để thực hiện Hợp đồng xuất khẩu thanh toán theo phương thức L/C, D/A, D/P, TTR, CAD .
		❖ Thời hạn vay vốn tối đa	≤ 06 tháng và ngày đáo hạn của khoản giải ngân ≤ 30 ngày kể từ ngày Nhà nhập khẩu hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng ngoại thương;
		❖ Phương thức cho vay	Từng lần hoặc HMTD
		❖ Đồng tiền cho vay	VND
		❖ Tỷ lệ cho vay tối đa	85% giá trị hợp đồng chưa thanh toán
		❖ Tỷ lệ ký quỹ tối thiểu	5% giá trị Hợp đồng bán ngoại tệ kỳ hạn đó.
		❖ Phương thức trả nợ gốc và lãi	Lãi trả hàng tháng, gốc trả định kỳ theo phân kỳ trả nợ/ Lãi trả hàng tháng, gốc trả cuối kỳ/ Lãi, gốc trả cuối kỳ/ Trả góp.
		❖ Lãi suất	Lãi suất điều chuyển vốn nội bộ theo kỳ hạn tương ứng (+) Biên độ lãi suất cho vay;
		Điều kiện vay vốn	- Thực hiện theo quy định hiện hành
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Tỷ lệ ký quỹ thấp; - Lãi suất và phí cạnh tranh; - Tỷ lệ cho vay/giá trị hợp đồng cao; - Thủ tục nhanh gọn, tiện lợi. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo	<i>Quy định số 1212B/2009/QĐ-LienVietBank ngày 29/5/2009 về quy định sản phẩm Tài trợ xuất khẩu – Lãi suất hấp dẫn.</i>		

1.15. CHO VAY MUA XE Ô TÔ ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG DOANH NGHIỆP

Mục đích của SPDV	Là hình thức tài trợ tín dụng nhằm cung ứng vốn cho Khách hàng Doanh nghiệp mua xe ô tô nhằm phục vụ hỗ trợ cho hoạt động sản xuất, kinh doanh. Và hoạt động kinh doanh vận tải.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Mục đích vay vốn	- Phục vụ hỗ trợ cho hoạt động sản xuất kinh doanh. - Phục vụ cho hoạt động kinh doanh vận tải.
		❖ Thời hạn vay vốn tối đa	Chi tiết theo từng loại xe và mục đích mua xe trong quy định sản phẩm. Tối đa là 60 tháng.
		❖ Phương thức cho vay	Từng lần
		❖ Loại tiền	VND
		❖ Tỷ lệ cho vay tối đa	- Tương ứng với xuất xứ và mục đích sử dụng xe. - Tối đa 75% khi dùng chính xe vay mua làm TSDB (chi tiết theo quy định sản phẩm) - 100% khi có TSDB bổ sung.
		❖ Phương thức trả nợ gốc và lãi	Lãi trả hàng tháng theo dư nợ thực tế. Gốc trả theo kỳ và trả đều hoặc theo phân đoạn thời gian.
		❖ Giải ngân	Được phép giải ngân bằng giấy hẹn
	Điều kiện vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Không có nợ khó đòi hoặc nợ quá hạn trên 06 tháng tại Ngân hàng Liên Việt và các Tổ chức Tín dụng khác. - Có khả năng tài chính bảo đảm trả nợ gốc và lãi; - Các điều kiện khác theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt. 	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị định giá sát với giá thị trường đồng thời mở rộng với tất cả các loại xe. - Tỷ lệ cho vay tối đa trên thực tế rất cao và mang tính cạnh tranh. - Sản phẩm trọn gói liên kết PTI mang lại tiện ích tối ưu cho Khách hàng. - Thời hạn cho vay tối đa cao. - Cho phép vay hoàn vốn. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 168/2011/QĐ-LienVietBank ngày 25/01/2011 - Công văn số 169/2011/CV-LienVietBank ngày 25/01/2011 		

1.16. MUA NỢ

Mục đích của SPDV	Là hình thức thu hút Khách hàng tốt và tăng cường hợp tác với các TCTD thông qua việc mua lại các khoản nợ của Khách hàng tại các TCTD khác.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam. Tổ chức tín dụng thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, kể các các TCTD nước ngoài		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Mục đích	- Đa dạng hóa sản phẩm tín dụng. - Thu hút Khách hàng tiềm năng, tăng cường mối quan hệ với các TCTD
		❖ Phương thức mua nợ	Thông qua bên môi giới hoặc đàm phán trực tiếp với tổ chức có chức năng mua bán nợ trực thuộc TCTD
		❖ Giá mua nợ	100% giá trị khoản nợ được mua
		❖ Hình thức thanh toán	100% chuyển khoản
		❖ Loại tiền	Đồng tiền khoản nợ được mua
		❖ Phương thức thanh toán	Một hay nhiều lần theo thỏa thuận các bên
		❖ Tài sản đảm bảo	Thực hiện theo quy định hiện hành
	Điều kiện vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - TCTD hoạt động theo luật các TCTD Việt Nam, các TCTD nước ngoài; - Bên nợ xếp hạng tín dụng BB trở lên; Được thông báo về việc bán nợ và hoàn trả toàn bộ nợ gốc và lãi cho bên bán nợ tại thời điểm mua nợ - Không phát sinh nợ nhóm 2 trong 24 tháng tại các TCTD. - Khoản nợ thuộc nợ nhóm 1 và có phương thức cho vay, mục đích sử dụng phù hợp với quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt - TSĐB phù hợp quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt. 	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng được hưởng các chính sách linh hoạt về tín dụng và các dịch vụ khác của Ngân hàng Liên Việt. - Tập trung các giao dịch của Khách hàng về 1 đầu mối là Ngân hàng Liên Việt tạo thuận tiện trong quản lý. 		
Văn bản tham khảo	- Quy định số 799B/2009/QĐ-LienVietBank ngày 22/04/2009 về quy định sản phẩm Mua nợ.		

1.17. CẦM CỐ GIẤY TỜ CÓ GIÁ

Mục đích của SPDV	Là hình thức cấp tín dụng cho Khách hàng Doanh nghiệp trên cơ sở cầm cố các GTCG để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ trả nợ của Khách hàng.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Mục đích	Hình thức cung ứng vốn nhanh cho Khách hàng
		❖ Thời hạn cho vay tối đa	Tối đa bằng thời hạn còn hiệu lực thanh toán hoặc bằng thời hạn còn lại của GTCG, tính đến ngày đáo hạn.
		❖ Phương thức cho vay	Từng lần hoặc theo HMTD
		❖ Loại tiền	VND USD
		❖ Số tiền cho vay tối đa	≤ 90% giá trị thanh toán của GTCG do các Tổ chức khác phát hành và ≤ 95% giá trị thanh toán của GTCG do Ngân hàng Liên Việt phát hành;
		❖ Giá trị thanh toán	Tổng số tiền (theo mệnh giá của GTCG) cộng (+) lãi được hưởng (tính đến thời điểm hết hạn cho vay) trừ (-) các khoản phí dịch vụ (nếu có);
	Điều kiện vay vốn	- Điều kiện về GTCG và Khách hàng thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt.	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Danh mục GTCG đa dạng; - Tỷ lệ cho vay tối đa cao; - Lãi suất cạnh tranh. 		
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - QĐ số 1937B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 31/10/2008 về cho vay cầm cố giấy tờ có giá. - Công văn số 550B/2009/CV-LienVietBank ngày 26/03/2009 về việc “Sửa đổi, bổ sung một số điều trong quy định cho vay cầm cố Giấy tờ có giá”. - Thông báo số 3494B/2009/TB-LienVietBank ngày 28/12/2009 về việc “Ban hành danh mục các Giấy tờ có giá nhận cầm cố, chiết khấu”. 		

1.18. BAO THANH TOÁN TRONG NƯỚC

Mục đích của SPDV	Là hình thức cấp tín dụng của TCTD cho BBH thông qua việc mua lại các khoản phải thu phát sinh từ việc mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ đã được BBH và BMH thỏa thuận trong hợp đồng mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Mục đích	Hình thức cung ứng vốn nhanh cho Khách hàng
		❖ Thời hạn cho vay tối đa	Tối đa bằng thời hạn còn hiệu lực thanh toán hoặc bằng thời hạn còn lại của GTCG, tính đến ngày đáo hạn.
		❖ Phương thức BTT	Từng lần, theo hạn mức BTT và Đồng BTT
		❖ Hình thức BTT	Chỉ thực hiện với BTT có truy đòi, với BTT không truy đòi chỉ thực hiện khi có phê duyệt của cấp có thẩm quyền
		❖ Loại tiền	VND
		❖ Mức ứng trước	Tối đa 80% giá trị khoản phải thu thực tế
		❖ Phương thức thanh toán	Gốc + lãi thanh toán 1 lần ngay khi BMH thanh toán khoản phải thu đến hạn. Việc gia hạn BTT phải có cấp có thẩm quyền quyết định
		❖ Thời điểm thu phí	Thu ngay khi giải ngân
Lợi ích SPDV đối với KH	Đối với BBH	<ul style="list-style-type: none"> - Cải thiện dòng tiền, tăng khả năng quay vòng vốn và hiệu quả kinh doanh; - Tăng doanh thu nhờ chính sách bán hàng trả chậm, giảm chi phí quản lý công nợ; - Giảm thiểu nợ xấu, hạn chế rủi ro tín dụng; - Không yêu cầu phải có tài sản đảm bảo. 	
	Đối với BMH	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể đàm phán điều kiện mua hàng, được mua hàng với hình thức trả sau; - Đơn giản hóa trong thanh toán nhờ tập trung đầu mối về Ngân hàng Liên Việt. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
Văn bản tham khảo	- Quy chế 750/2010/QC-HĐQT về sản phẩm Bao thanh toán trong nước ngày 11/08/2010		

1.19. CHIẾT KHẤU BỘ CHỨNG TỪ HÀNG XUẤT

Mục đích của SPDV		Là hình thức cấp tín dụng cho Khách hàng Doanh nghiệp xuất khẩu theo phương thức L/C bằng cách chiết khấu bộ chứng từ hàng xuất cho Khách hàng.		
Đối tượng Khách hàng		Doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xuất khẩu, có nhu cầu thu hồi vốn sớm nhằm tăng khả năng lưu chuyển quay vòng vốn.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Hình thức chiết khấu	Chỉ thực hiện chiết khấu có truy đòi	
		Phương thức tín dụng chứng từ	❖ Thời hạn chiết khấu tối đa	- Với L/C trả ngay: Thời hạn chiết khấu là 30 ngày; - Với L/C trả chậm: Thời hạn chiết khấu bằng thời gian thanh toán còn lại của bộ chứng từ cộng 30 ngày.
			❖ Tỷ lệ chiết khấu tối đa	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
		Phương thức nhờ thu	❖ Thời hạn chiết khấu	- Với phương thức D/P: Thời hạn chiết khấu tối đa là 60 ngày kể từ ngày Ngân hàng Liên Việt chiết khấu. - Với phương thức D/A: Thời hạn chiết khấu tối đa là thời hạn còn lại của bộ chứng từ (tính từ ngày Ngân hàng Liên Việt chiết khấu bộ chứng từ) cộng thêm 30 ngày.
			❖ Tỷ lệ chiết khấu tối đa	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
		Lãi suất, phí	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
		Loại tiền	VND Ngoại tệ khác theo quy định của Ngân hàng Liên Việt	
		Tất toán	Chỉ thực hiện khi tiền thanh toán của Ngân hàng nước ngoài và/hoặc tiền Khách hàng hoàn trả tối thiểu đủ thanh toán khoản chiết khấu cũng lãi và phí có liên quan.	
		Điều kiện chiết khấu	Thực hiện theo quy định cụ thể tại quy định sản phẩm	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Mạng lưới chi nhánh và phòng giao dịch rộng khắp trong cả nước; - Tỷ lệ chiết khấu tối đa cao; - Lãi suất và phí cạnh tranh. 			
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 			
Văn bản tham khảo	- Quy định 1839/2010 của Ngân hàng Liên Việt			

1.20. CHIẾT KHẤU GIẤY TỜ CÓ GIÁ

Mục đích của SPDV	Cấp vốn cho Khách hàng thông qua việc mua lại có thời hạn giấy tờ có giá chưa đến hạn thanh toán của Khách hàng.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	❖ Hình thức chiết khấu	Một phần hoặc toàn bộ thời gian còn lại của GTCG
		❖ Thời hạn chiết khấu tối đa	Theo thỏa thuận giữa Ngân hàng Liên Việt và Khách hàng, nhưng không vượt quá thời hạn còn lại của GTCG;
		❖ Giá chiết khấu tối đa	$P_{\max} = \frac{V}{1 + \frac{I}{36.000} \times T}$ <p>V: Giá trị của GTCG tại ngày chiết khấu (bằng mệnh giá cộng với lãi còn được hưởng). T: Thời gian còn lại của GTCG và được tính từ ngày CK đến ngày đáo hạn. I: Lãi suất chiết khấu.</p>
		❖ Loại tiền	VND Ngoại tệ khác theo quy định của Ngân hàng Liên Việt
	Điều kiện chiết khấu	<ul style="list-style-type: none"> - Thuộc danh mục GTCG theo quy định sản phẩm; - Thuộc quyền sở hữu hợp pháp của Khách hàng; - Chưa đến hạn thanh toán; - Được phép giao dịch, chuyển nhượng; - Được thanh toán theo quy định của tổ chức phát hành; - Được Ngân hàng Liên Việt đánh giá có nguồn gốc rõ ràng; - Trị giá và thời hạn chiết khấu phù hợp với quy định của Ngân hàng Liên Việt. 	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Có được vốn trước thời gian đáo hạn để thực hiện các hoạt động của mình. - Mức chiết khấu tối đa cao; - Lãi suất và phí cạnh tranh; - Thủ tục và thời gian xử lý nhanh gọn. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 		
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - <i>QĐ số 1115B/2009/QĐ-LienVietBank ngày 20/05/2009 về “Chiết khấu Giấy tờ có giá”.</i> - <i>Thông báo số 3494B/2009/TB-LienVietBank ngày 28/12/2009 về việc “Ban hành danh mục các Giấy tờ có giá nhận cầm cố, chiết khấu”.</i> 		

1.21. ĐỒNG TÀI TRỢ

Khái niệm	Là quá trình tổ chức thực hiện việc cấp tín dụng của bên đồng tài trợ với sự tham gia của hai hay nhiều tổ chức tín dụng do một tổ chức tín dụng làm đầu mối cho một hoặc một phần dự án, phương án sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, đầu tư phát triển và đời sống. Đồng tài trợ bao gồm: cho vay hợp vốn và đồng bảo lãnh.	
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.	
Đặc trưng SPDV	Cho vay hợp vốn	Đơn vị kinh doanh của Ngân hàng Liên Việt và một (hoặc một nhóm) tổ chức tín dụng cùng cho vay đối với một dự án vay vốn hoặc phương án vay vốn của khách hàng; trong đó, có một tổ chức tín dụng làm đầu mối dàn xếp, phối hợp với các tổ chức tín dụng khác;
	Đồng bảo lãnh	Đơn vị kinh doanh của Ngân hàng Liên Việt và các tổ chức tín dụng khác cùng bảo lãnh cho một nghĩa vụ của khách hàng thông qua một đầu mối là Đơn vị kinh doanh của Ngân hàng Liên Việt hoặc tổ chức tín dụng khác.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thích hợp đối với các dự án lớn hoặc nhu cầu chia sẻ rủi ro. - Đảm bảo nguồn cung vốn hoặc uy tín bảo lãnh lớn đối với Doanh nghiệp trong hoạt động SXKD. - 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo	<i>Quy định số 1893B/2008/LienVietBank ngày 24/10/2008 về quy định thực hiện nghiệp vụ Đồng tài trợ.</i>	

1.22. BẢO LÃNH THANH TOÁN

Mục đích của SPDV	Doanh nghiệp có nhu cầu được Ngân hàng Liên Việt bảo đảm việc thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán của Doanh nghiệp theo hợp đồng đã ký kết với Bên nhận bảo lãnh.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Khách hàng được Ngân hàng Liên Việt cấp bảo lãnh và cam kết với bên nhận bảo lãnh sẽ thanh toán thay Khách hàng trong trường hợp Khách hàng không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ cho bên nhận bảo lãnh.	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần hoặc theo Hạn mức bảo lãnh
		❖ Loại tiền	VND Đồng tiền khác theo quy định hiện hành
	❖ Biểu phí	Theo biểu phí hiện hành	
	Điều kiện Bảo lãnh	- Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục phát hành Bảo lãnh đơn giản; - Mức ký quỹ hợp lý, phù hợp với năng lực và nhu cầu về vốn Doanh nghiệp; - Tài sản đảm bảo linh hoạt; - Tư vấn các dịch vụ ngân hàng đi kèm để tối ưu hóa giao dịch của Doanh nghiệp. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.23. BẢO LÃNH THANH TOÁN THƯ TÍN DỤNG DỰ PHÒNG

Mục đích của SPDV	Doanh nghiệp có nhu cầu được Ngân hàng Liên Việt bảo đảm việc thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ thanh toán của Doanh nghiệp theo nội dung thư tín dụng.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Ngân hàng Liên Việt cam kết với bên thụ hưởng bảo lãnh về việc thực hiện nghĩa vụ thanh toán thay cho Khách hàng của Ngân hàng Liên Việt trong trường hợp Khách hàng không thực hiện được hoặc không thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khi đến hạn;	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần hoặc theo Hạn mức bảo lãnh
		❖ Loại tiền	VND Ngoại tệ khác
		❖ Biểu phí	Theo biểu phí hiện hành
		❖ Hình thức bảo đảm	<ul style="list-style-type: none"> - Ký quỹ bằng tiền; - Bảo đảm bằng Sổ tiết kiệm Ngân hàng Liên Việt; - Khoanh/ghi nợ tài khoản của KH tại Ngân hàng Liên Việt; - Cầm cố/ thế chấp tài sản; - Bảo lãnh của bên thứ ba; - Tín chấp; - Các biện pháp bảo đảm khác theo quy định của pháp luật.
Lợi ích SPDV đối với KH	Điều kiện Bảo lãnh	<ul style="list-style-type: none"> - Có đầy đủ năng lực pháp luật dân sự, năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật; - Mục đích bảo lãnh hợp pháp; - Có đủ khả năng tài chính, năng lực chuyên môn để thực hiện nghĩa vụ đề nghị Ngân hàng Liên Việt bảo lãnh; - Đáp ứng đủ các điều kiện cấp tín dụng theo quy định của Ngân hàng Liên Việt; - Trường hợp Khách hàng là tổ chức nước ngoài thì ngoài các điều kiện nêu trên phải tuân thủ các quy định về quản lý ngoại hối của Việt Nam. 	
		<ul style="list-style-type: none"> - Được sự tin cậy của đối tác khi được bảo lãnh bởi một ngân hàng có uy tín; - Được tư vấn về thủ tục, các loại bảo lãnh và hình thức bảo lãnh phù hợp với mục tiêu và khả năng của Khách hàng; - Phí bảo lãnh cạnh tranh; - Thủ tục đơn giản, nhanh chóng, thuận tiện. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
Văn bản tham khảo			

1.24. BẢO LÃNH BẢO HÀNH

Mục đích của SPDV	Doanh nghiệp có nhu cầu được Ngân hàng Liên Việt bảo đảm việc thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến chất lượng sản phẩm của Doanh nghiệp theo hợp đồng đã ký kết với Bên nhận bảo lãnh.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Là dịch vụ dành cho các Doanh nghiệp có nhu cầu được Ngân hàng Liên Việt bảo đảm việc thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ liên quan đến chất lượng sản phẩm của Doanh nghiệp theo hợp đồng đã ký kết với Bên nhận bảo lãnh.	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần hoặc theo Hạn mức bảo lãnh
		❖ Loại tiền	VND Đồng tiền khác theo quy định hiện hành
		❖ Biểu phí	Theo biểu phí hiện hành
		❖ Hình thức bảo đảm	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Điều kiện Bảo lãnh	- Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục phát hành Bảo lãnh đơn giản; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh gọn; - Mức ký quỹ hợp lý, phù hợp với năng lực và nhu cầu về vốn của Doanh nghiệp; - Tài sản đảm bảo linh hoạt; - Tư vấn các dịch vụ ngân hàng đi kèm để tối ưu hóa giao dịch của Doanh nghiệp. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.25. BẢO LÃNH DỰ THẦU

Mục đích của SPDV	Đảm bảo cho Khách hàng đủ điều kiện tham gia giao dịch đấu thầu.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Dành cho các Doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng bảo lãnh dự thầu của Ngân hàng Liên Việt để có đủ điều kiện tham gia vào một giao dịch đấu thầu, nâng cao uy tín của Doanh nghiệp với đối tác.	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần hoặc theo Hạn mức bảo lãnh
		❖ Loại tiền	VND Đồng tiền khác theo quy định hiện hành
		❖ Biểu phí	Theo biểu phí hiện hành
		❖ Hình thức bảo đảm	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
	Điều kiện Bảo lãnh	- Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục phát hành Bảo lãnh đơn giản; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh gọn; - Mức ký quỹ hợp lý, phù hợp với năng lực và nhu cầu về vốn của Doanh nghiệp; - Tài sản đảm bảo linh hoạt; - Tư vấn các dịch vụ ngân hàng đi kèm để tối ưu hóa giao dịch của Doanh nghiệp. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.26. BẢO LÃNH THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Mục đích của SPDV	Đảm bảo Khách hàng đối với bên nhận bảo lãnh về việc thực hiện hợp đồng.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng Liên Việt sẽ thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trong trường hợp Khách hàng vi phạm, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ Hợp đồng; - Bảo lãnh thực hiện hợp đồng được thể hiện dưới dạng Cam kết bảo lãnh (Thư bảo lãnh) do Ngân hàng Liên Việt phát hành, trong đó nêu rõ nội dung, phạm vi và các điều kiện của bảo lãnh. 	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần hoặc theo Hạn mức bảo lãnh
		❖ Loại tiền	VND Đồng tiền khác theo quy định hiện hành
		❖ Biểu phí	Theo biểu phí hiện hành
	❖ Hình thức bảo đảm	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Điều kiện Bảo lãnh	- Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục phát hành Bảo lãnh đơn giản; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh gọn; - Mức ký quỹ hợp lý, phù hợp với năng lực và nhu cầu về vốn của Quý Doanh nghiệp; - Tài sản đảm bảo linh hoạt; - Tư vấn các dịch vụ ngân hàng đi kèm để tối ưu hóa giao dịch của Quý Doanh nghiệp. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.27. BẢO LÃNH HOÀN TRẢ TIỀN ỨNG TRƯỚC

Mục đích của SPDV	Đảm bảo hoàn trả cho bên nhận bảo lãnh khoản tiền ứng trước nếu Khách hàng không hoàn thành nghĩa vụ.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Dành cho các Doanh nghiệp có nhu cầu được Ngân hàng Liên Việt đảm bảo việc thực hiện nghĩa vụ hoàn trả lại tiền ứng trước Doanh nghiệp đã nhận được từ Bên nhận bảo lãnh theo hợp đồng đã ký kết.	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần hoặc theo Hạn mức bảo lãnh
		❖ Loại tiền	VND Đồng tiền khác theo quy định hiện hành
		❖ Biểu phí	Theo biểu phí hiện hành
		❖ Hình thức bảo đảm	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục phát hành Bảo lãnh đơn giản; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh gọn; - Mức ký quỹ hợp lý, phù hợp với năng lực và nhu cầu về vốn của Quý Doanh nghiệp; - Tài sản đảm bảo linh hoạt; - Tư vấn các dịch vụ ngân hàng đi kèm để tối ưu hóa giao dịch của Quý Doanh nghiệp. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.28. BẢO LÃNH ĐỐI ỨNG

Mục đích của SPDV	Ngân hàng Liên Việt (Bên bảo lãnh đối ứng) cam kết với Bên nhận bảo lãnh về việc sẽ thực hiện nghĩa vụ tài chính cho Khách hàng.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng Liên Việt cam kết sẽ thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh trong trường hợp Bên bảo lãnh thực hiện bảo lãnh và phải trả thay cho Khách hàng của Bên bảo lãnh đối ứng với Bên nhận bảo lãnh; - Bảo lãnh đối ứng được thể hiện dưới dạng Cam kết bảo lãnh (Thư bảo lãnh) do Ngân hàng Liên Việt phát hành, trong đó nêu rõ nội dung, phạm vi và các điều kiện của bảo lãnh. 	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần hoặc theo Hạn mức bảo lãnh
		❖ Loại tiền	VND Đồng tiền khác theo quy định hiện hành
		❖ Biểu phí	Theo biểu phí hiện hành
		❖ Hình thức bảo đảm	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Điều kiện bảo lãnh	<ul style="list-style-type: none"> - Ngoài các điều kiện chung được quy định tại Quy chế bảo lãnh của Ngân hàng Nhà nước và của Ngân hàng Liên Việt, Khách hàng phải đáp ứng được các quy định sau: <ul style="list-style-type: none"> + Đối với Khách hàng: Tùy theo loại bảo lãnh Khách hàng đề nghị Bên bảo lãnh phát hành, điều kiện cho từng loại bảo lãnh tương tự như trường hợp Ngân hàng Liên Việt phát hành bảo lãnh trực tiếp cho Khách hàng. + Đối với Ngân hàng bảo lãnh: Phải là Ngân hàng được người nhận bảo lãnh chấp nhận. 		
	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục phát hành Bảo lãnh đơn giản; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh gọn; - Mức ký quỹ hợp lý, phù hợp với năng lực và nhu cầu về vốn của Quý Doanh nghiệp; - Tài sản đảm bảo linh hoạt; - Tư vấn các dịch vụ ngân hàng đi kèm để tối ưu hóa giao dịch của Quý Doanh nghiệp. 		
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục phát hành Bảo lãnh đơn giản; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh gọn; - Mức ký quỹ hợp lý, phù hợp với năng lực và nhu cầu về vốn của Quý Doanh nghiệp; - Tài sản đảm bảo linh hoạt; - Tư vấn các dịch vụ ngân hàng đi kèm để tối ưu hóa giao dịch của Quý Doanh nghiệp. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.29. BẢO LÃNH VAY VỐN

Mục đích của SPDV	Ngân hàng Liên Việt cam kết với Bên nhận bảo lãnh về việc sẽ thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Doanh nghiệp theo hợp đồng đã ký kết.		
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực không thuộc diện hạn chế hay cấm theo pháp luật Việt Nam.		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Là dịch vụ dành cho các Doanh nghiệp có nhu cầu được Ngân hàng Liên Việt thực hiện nghĩa vụ hoàn trả đầy đủ nợ gốc, lãi và các chi phí liên quan đến khoản vay của Doanh nghiệp theo hợp đồng vay vốn đã ký kết với bên nhận bảo lãnh.	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần hoặc theo Hạn mức bảo lãnh
		❖ Loại tiền	VND Đồng tiền khác theo quy định hiện hành
		❖ Biểu phí	Theo biểu phí hiện hành
	❖ Hình thức bảo đảm	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
	Điều kiện bảo lãnh	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục phát hành Bảo lãnh đơn giản; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh gọn; - Mức ký quỹ hợp lý, phù hợp với năng lực và nhu cầu về vốn của Quý Doanh nghiệp; - Tài sản đảm bảo linh hoạt; - Tư vấn các dịch vụ ngân hàng đi kèm để tối ưu hóa giao dịch của Quý Doanh nghiệp. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo			

1.30. BẢO LÃNH THANH TOÁN THUẾ

Mục đích của SPDV	Ngân hàng Liên Việt cam kết với cơ quan thuế về việc đảm bảo việc thanh toán các khoản thuế của Khách hàng.		
Đối tượng Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Chủ hàng hóa nhập khẩu; - Tổ chức nhận ủy thác nhập khẩu; - Cá nhân có hàng hóa nhập khẩu khi xuất, nhập cảnh, gửi hoặc nhận hàng hóa qua cửa khẩu, biên giới Việt Nam. 		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Áp dụng đối với thuế nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt và thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa nhập khẩu.	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần hoặc theo Hạn mức bảo lãnh
		❖ Loại tiền	VND Đồng tiền khác theo quy định hiện hành
		❖ Thời hạn	Không quá 30 ngày kể từ ngày đăng ký Tờ khai hải quan. Ngân hàng Liên Việt có áp dụng các thời hạn bảo lãnh khác phù hợp với quy định pháp luật.
		❖ Hình thức bảo đảm	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
	Điều kiện bảo lãnh	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm thời gian lưu hàng hoá tại cơ quan Hải quan; - Khách hàng chủ động được nguồn vốn chi trả và thời gian thực hiện nghĩa vụ thuế; - Được Ngân hàng Liên Việt hỗ trợ chứng từ trong trường hợp làm thủ tục miễn, giảm, hoàn hoặc gia hạn nộp thuế; - Được Ngân hàng Liên Việt xem xét cho vay thanh toán thuế; - Thủ tục đơn giản, thời gian xử lý hồ sơ nhanh. 		
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 		
Văn bản tham khảo	<i>Quy định số 1111/2010/QĐ-LienVietBank ngày 20/05/2008 về sản phẩm “Bảo lãnh thanh toán thuế”</i>		

1.31. ĐỒNG BẢO LÃNH

Mục đích của SPDV	Ngân hàng Liên Việt kết hợp với TCTD khác cùng bảo lãnh cho một Khách hàng trong trường hợp giá trị bảo lãnh vượt quá giới hạn hoặc nhằm giảm thiểu rủi ro.		
Đối tượng Khách hàng	Tổ chức, Doanh nghiệp hoạt động hợp pháp trên địa bàn Việt Nam		
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng khi gặp các yêu cầu bảo lãnh của Khách hàng với giá trị rất lớn hoặc cần thiết để giảm thiểu rủi ro; - Việc đề xuất, phối hợp, thẩm định và quyết định Đồng bảo lãnh được thực hiện theo các quy định về đồng tài trợ của Ngân hàng Nhà nước và của Ngân hàng Liên Việt. 	
		❖ Phương thức bảo lãnh	Từng lần
		❖ Loại tiền	VND Đồng tiền khác theo quy định hiện hành
		❖ Trách nhiệm các đơn vị tham gia	<ul style="list-style-type: none"> - Các Đơn vị tham gia đồng bảo lãnh cùng chịu trách nhiệm liên đới trong việc thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc các bên tham gia bảo lãnh theo các phần độc lập. - Trường hợp, Đơn vị đầu mỗi phải thực hiện nghĩa vụ bảo lãnh thay cho Khách hàng thì các Đơn vị tham gia đồng bảo lãnh có trách nhiệm hoàn lại cho Đơn vị đầu mỗi số tiền tương ứng theo tỷ lệ tham gia đồng bảo lãnh mà các bên đã thỏa thuận.
		❖ Hình thức bảo đảm	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
	Điều kiện bảo lãnh	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Với những Khách hàng lớn, với những hợp đồng bảo lãnh giá trị rất lớn, đồng bảo lãnh sẽ là lựa chọn hoàn hảo; - Mức ký quỹ hợp lý, tài sản đảm bảo linh hoạt; - Phí bảo lãnh cạnh tranh; - Thủ tục đơn giản, thời gian xử lý hồ sơ nhanh. 		
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
Văn bản tham khảo	<i>Quy định số 1893B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 24/10/2008</i>		

1.32. XÁC NHẬN BẢO LÃNH VÀ BẢO LÃNH KHÁC

Xác nhận bảo lãnh	Là cam kết bảo lãnh của Bên xác nhận bảo lãnh đối với Bên nhận bảo lãnh, về việc bảo lãnh khả năng thực hiện nghĩa vụ của bên bảo lãnh đối với Khách hàng.
Bảo lãnh khác	Ngân hàng Liên Việt thực hiện tất cả các loại bảo lãnh khác theo yêu cầu của Khách hàng nếu loại hình bảo lãnh đó không bị Pháp luật cấm và phù hợp với thông lệ quốc tế (đối với các loại bảo lãnh liên quan đến nghiệp vụ thanh toán quốc tế).
Văn bản dẫn chiếu	<i>Quy trình số 1758B /2008/QT-LienVietBank ngày 10/10/2008 về nghiệp vụ bảo lãnh.</i>

1.33. THANH TOÁN THƯƠNG MẠI

Mục đích của SPDV	Đáp ứng mọi nhu cầu thanh toán trong nước của Doanh nghiệp với tốc độ cao và độ an toàn tuyệt đối.	
Đối tượng Khách hàng	Cung ứng cho các Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh thương mại có nhu cầu thanh toán với bạn hàng.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Bằng các công cụ chuyển khoản, Ngân hàng Liên Việt thực hiện thanh toán cho đối tác của Khách hàng thông qua tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại Ngân hàng Liên Việt.
	Điều kiện sử dụng	Doanh nghiệp hoạt động SXKD có tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Liên Việt.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, thuận tiện; - Nhanh chóng, chính xác, an toàn và bảo mật; - Mức phí chuyển tiền thấp; - Tỷ giá giao dịch ngoại tệ thanh toán cạnh tranh; - Khách hàng được hỗ trợ kiểm đếm, thu chi tiền mặt vào Tài khoản thanh toán; - Áp dụng ưu đãi lãi suất có kỳ hạn đối với các khoản tiền dự trữ thanh toán theo lịch. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo		

1.34. THANH TOÁN ĐỊNH KỲ

Mục đích của SPDV	Ghi nhớ và thực hiện thay cho Doanh nghiệp các nhu cầu thanh toán thường xuyên, theo định kỳ.	
Đối tượng Khách hàng	Cung ứng dịch vụ thanh toán cho Doanh nghiệp có nhu cầu thanh toán theo định kỳ.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Bằng các công cụ chuyển khoản, Ngân hàng Liên Việt thực hiện thanh toán các nhu cầu theo định kỳ của Khách hàng thông qua tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại Ngân hàng Liên Việt.
	Điều kiện sử dụng	Doanh nghiệp hoạt động SXKD có tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Liên Việt.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none">- Phục vụ nhu cầu thanh toán đa tiền tệ;- An toàn, tiện lợi, chính xác, kịp thời;- Phí dịch vụ phù hợp với nhu cầu và số lượng các khoản thanh toán;- Phục vụ thanh toán đa tiền tệ.	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo		

1.35. ỦY NHIỆM THU, ỦY NHIỆM CHI

Mục đích của SPDV	Ngân hàng Liên Việt nhận ủy nhiệm thu, chi từ người cung ứng dịch vụ có nhu cầu thanh toán với người sử dụng dịch vụ.	
Đối tượng Khách hàng	Tổ chức, Doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng dịch vụ Ủy nhiệm thu, chi của Ngân hàng Liên Việt.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Nhận được ủy nhiệm thu, chi của người ủy nhiệm, Ngân hàng liên việt sẽ thực hiện thanh toán với người sử dụng dịch vụ.
	Điều kiện sử dụng	Doanh nghiệp có tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Liên Việt.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none">- Tiện lợi, nhanh chóng, chính xác, an toàn;- Thủ tục đơn giản, tiết kiệm thời gian;- Mức phí cạnh tranh.	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none">- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo		

1.36. CHUYỂN TIỀN NHANH TRONG NƯỚC

Mục đích của SPDV	Kênh dịch vụ thanh toán phục vụ doanh nghiệp chuyển tiền nhằm đa dạng hóa sản phẩm và tăng nguồn thu phí dịch vụ cho ngân hàng.	
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp có nhu cầu chuyển tiền trong nước phục vụ cho các mục đích kinh doanh, xã hội của mình.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Chuyển tiền nhanh chóng, chính xác và an toàn theo nhu cầu của Doanh nghiệp. Bất kể Doanh nghiệp có hay không có tài khoản tại Ngân hàng Liên Việt đều có thể thực hiện dịch vụ.
	Điều kiện sử dụng	Mọi Doanh nghiệp đều có thể tham gia sản phẩm chuyển tiền nhanh trong nước.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, nhanh chóng; - Tiền được chuyển nhanh, an toàn; - Có thể chuyển nhiều loại ngoại tệ khác nhau; - Phí chuyển tiền thấp; - Thông tin về mọi giao dịch của Khách hàng được bảo mật tuyệt đối. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo		

1.37. THANH TOÁN BIÊN MẬU

Mục đích của SPDV	Kênh dịch vụ thanh toán phục vụ doanh nghiệp xuất nhập khẩu có nhu cầu thanh toán chuyển tiền bằng điện, thanh toán L/C với các đối tác thuộc khu vực biên giới Việt – Trung. Nhằm đa dạng hóa sản phẩm và tăng nguồn thu phí dịch vụ cho ngân hàng.	
Đối tượng Khách hàng	Các Doanh nghiệp xuất nhập khẩu có nhu cầu thanh toán biên mậu cho đối tác ở Trung Quốc.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Chuyển tiền, thanh toán L/C với đối tác của Khách hàng thuộc khu vực biên giới Việt – Trung.
	Điều kiện sử dụng	Doanh nghiệp xuất nhập khẩu thanh toán bằng chuyển tiền bằng điện và L/C với đối tác.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, nhanh chóng; - Việc thanh toán được thực hiện nhanh, an toàn, chi phí thấp; - Có thể chuyển nhiều loại ngoại tệ khác nhau; - Thông tin về mọi giao dịch của Khách hàng được bảo mật tuyệt đối. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo		

1.38. THANH TOÁN SÉC NƯỚC NGOÀI

Mục đích của SPDV	Kênh dịch vụ thanh toán phục vụ Doanh nghiệp được thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng séc do Ngân hàng Nước ngoài phát hành. Nhằm đa dạng hóa sản phẩm và tăng nguồn thu cho Ngân hàng Liên Việt.	
Đối tượng Khách hàng	Các Doanh nghiệp được thanh toán bằng séc của Ngân hàng Nước ngoài phát hành.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Ngân hàng Liên Việt thực hiện thanh toán cho Khách hàng đối với Séc do Ngân hàng nước ngoài phát hành.
	Điều kiện sử dụng	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, nhanh chóng; - Việc thanh toán được thực hiện nhanh, an toàn, chi phí thấp; - LienVietBank chủ động liên hệ với tổ chức thanh toán để đảm bảo cập nhật với Khách hàng tình trạng của séc trong thời gian sớm nhất; - Thông tin về mọi giao dịch của Khách hàng được bảo mật tuyệt đối. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo		

1.39. NHỜ THU SÉC

Mục đích của SPDV	Kênh dịch vụ thanh toán phục vụ Doanh nghiệp được thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng séc do ngân hàng nước ngoài phát hành. Nhằm đa dạng hóa sản phẩm và tăng nguồn thu cho Ngân hàng Liên Việt.	
Đối tượng Khách hàng	Các Doanh nghiệp được thanh toán hàng hóa, dịch vụ bằng séc do Ngân hàng nước ngoài ký phát và có nhu cầu nhờ thu séc.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Ngân hàng Liên Việt thực hiện làm trung gian trong thanh toán giữa Khách hàng và Ngân hàng phát hành tại nước ngoài thông qua thanh toán nhờ thu.
	Điều kiện sử dụng	Tuân thủ các điều kiện về thanh toán Séc và Nhờ thu của Ngân hàng Liên Việt.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng được cập nhật tình trạng của séc trong thời gian sớm nhất. - Séc được gửi thẳng tới ngân hàng nhờ thu. - Séc được thanh toán một cách nhanh chóng, tiện lợi. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo		

1.40. CHUYỂN TIỀN ĐI

Mục đích của SPDV	Kênh dịch vụ thanh toán phục vụ Doanh nghiệp có nhu cầu chuyển tiền đi.	
Đối tượng Khách hàng	Các Doanh nghiệp có nhu cầu chuyển tiền đi cho đối tác ở nước ngoài.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Ngân hàng Liên Việt sẽ làm trung gian để chuyển tiền thanh toán cho nhà xuất khẩu ở nước ngoài.
	Điều kiện sử dụng	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, nhanh chóng; - Tiền được chuyển nhanh, an toàn; - Có thể chuyển nhiều loại ngoại tệ khác nhau; - Mức phí thấp; - Thông tin về mọi giao dịch của Khách hàng được bảo mật tuyệt đối. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo		

1.41. NHẬN CHUYỂN TIỀN ĐẾN

Mục đích của SPDV	Chuyển tiền từ nước ngoài về cho Doanh nghiệp bằng Việt nam đồng hoặc ngoại tệ.	
Đối tượng Khách hàng	Tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Ngân hàng Liên Việt sẽ làm trung gian để nhận chuyển tiền từ nước ngoài.
	Điều kiện sử dụng	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, nhanh chóng; - Tiền được chuyển nhanh, an toàn; - Có thể chuyển nhiều loại ngoại tệ khác nhau; - Mức phí thấp; - Thông tin về mọi giao dịch của Khách hàng được bảo mật tuyệt đối. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo		

1.42. PHÁT HÀNH THƯ TÍN DỤNG NHẬP KHẨU

Mục đích của SPDV	Một hình thức thanh toán hàng nhập khẩu thông qua ngân hàng dựa trên thư tín dụng (L/C)	
Đối tượng Khách hàng	Dịch vụ phát hành L/C của Ngân hàng Liên Việt giúp các Doanh nghiệp xuất nhập khẩu tiếp cận một phương thức thanh toán chính xác, an toàn theo thông lệ quốc tế.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	L/C là một cam kết thanh toán có điều kiện và độc lập của ngân hàng phát hành, bảo đảm là người xuất khẩu sẽ phải thực hiện hợp đồng (người nhập khẩu sẽ nhận được hàng hóa) và người xuất khẩu (người thụ hưởng) sẽ không còn bị phụ thuộc vào thiện chí thanh toán của người nhập khẩu khi những điều kiện quy định trong L/C được thực hiện đúng và đầy đủ.
	Điều kiện sử dụng	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phát hành L/C trong thời gian sớm nhất kể từ khi Quý Khách gửi bộ hồ sơ hoàn thiện theo quy định của Ngân hàng Liên Việt; - Tỷ lệ ký quỹ hợp lý; - L/C do Ngân hàng Liên Việt phát hành được chấp nhận rộng rãi trên thế giới, từ đó giúp nâng cao uy tín và khả năng cạnh tranh của Quý Khách; - Quý Khách mở tài khoản một nơi nhưng có thể giao dịch tại bất cứ Chi nhánh/ Phòng Giao dịch nào của Ngân hàng Liên Việt; - Quý Khách được cung cấp đầy đủ ngoại tệ để thanh toán. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Hồ sơ pháp lý - Hồ sơ tài chính - Hồ sơ tài sản bảo đảm - Hồ sơ chứng minh lịch sử và năng lực hoạt động 	
Văn bản tham khảo		

1.43. THÔNG BÁO THU TÍN DỤNG CHỨNG TỪ

Mục đích của SPDV	Một hình thức thanh toán hàng nhập khẩu thông qua ngân hàng dựa trên thư tín dụng (L/C)	
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp xuất nhập khẩu tiếp cận một phương thức thanh toán chính xác, an toàn theo thông lệ quốc tế.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận được L/C hoặc sửa đổi L/C từ ngân hàng nước ngoài, Ngân hàng Liên Việt kiểm tra tính chân thực của L/C hoặc sửa đổi L/C và thông báo đến Quý Khách qua điện thoại; - Bản gốc L/C hoặc sửa đổi L/C sẽ được giao trực tiếp cho Quý Khách tại trụ sở Ngân hàng Liên Việt hoặc qua dịch vụ bưu điện; - Ngân hàng Liên Việt cung cấp cho Quý Khách những tư vấn hữu ích về phương thức thanh toán L/C.
	Điều kiện sử dụng	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Tính chân thực của L/C hoặc sửa đổi L/C được Ngân hàng Liên Việt xác minh nhanh chóng, chính xác nhờ mạng lưới ngân hàng đại lý rộng khắp; - Quý Khách được tư vấn miễn phí về những điều khoản L/C không có lợi cho người xuất khẩu, nhằm đảm bảo an toàn thanh toán; - Chọn Ngân hàng Liên Việt làm ngân hàng thông báo giúp đem lại sự thuận tiện, tiết kiệm chi phí cho đối tác nhập khẩu, gia tăng khả năng cạnh tranh của người xuất khẩu Việt Nam. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
VB TK		

1.44. XÁC NHẬN THU TÍN DỤNG

Mục đích của SPDV	Dành cho Khách hàng muốn giảm thiểu các rủi ro khi sử dụng phương thức thanh toán L/C	
Đối tượng Khách hàng	Doanh nghiệp xuất nhập khẩu tiếp cận một phương thức thanh toán chính xác, an toàn theo thông lệ quốc tế.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Ngân hàng Liên Việt cam kết sẽ thanh toán (hoặc chấp nhận thanh toán và thanh toán khi đến hạn) cho bộ chứng từ được xuất trình phù hợp với các điều khoản, điều kiện của L/C do ngân hàng nước ngoài phát hành cho Quý Khách.
	Điều kiện sử dụng	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Khoản thanh toán được đảm bảo; - Thủ tục đơn giản, chi phí hợp lý; - Tư vấn miễn phí cho Khách hàng về các điều khoản thanh toán trước khi ký kết Hợp đồng xuất nhập khẩu có sử dụng L/C xác nhận qua Ngân hàng Liên Việt. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
VB TK		

1.45. NHỜ THU XUẤT KHẨU

Mục đích của SPDV	Dành cho Doanh nghiệp xuất khẩu muốn nhận được tiền bán hàng hóa, dịch vụ một cách nhanh chóng, an toàn.	
Đối tượng Khách hàng	Các tổ chức, Doanh nghiệp là Khách hàng của Ngân hàng Liên Việt có hoạt động nhập khẩu và đáp ứng đủ điều kiện vay vốn tại Ngân hàng Liên Việt.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Nhờ thu trả ngay (Documents against payment, D/P): quy định người nhập khẩu phải thanh toán tiền ngay khi nhận bộ chứng từ; - Nhờ thu trả chậm (Documents against acceptance, D/A): cho phép người nhập khẩu không phải thanh toán ngay nhưng phải ký chấp nhận thanh toán trên hối phiếu có kỳ hạn do người xuất khẩu ký phát. Đến ngày đáo hạn của hối phiếu, người nhập khẩu phải thực hiện thanh toán như đã chấp nhận.
	Điều kiện sử dụng	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng được hỗ trợ kiểm tra bộ chứng từ và tư vấn miễn phí về các sai sót và gợi ý sửa đổi cần thiết (nếu có) nhằm đảm bảo an toàn thanh toán; - Chi phí thấp hơn so với phương thức thanh toán L/C; - Khách hàng mở tài khoản một nơi nhưng có thể giao dịch tại bất cứ Chi nhánh/ Phòng Giao dịch nào của Ngân hàng Liên Việt; - Khách hàng có thể chiết khấu bộ chứng từ với mức chiết khấu cao ngay sau khi hoàn thành nghĩa vụ giao hàng. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo		

1.46. NHỜ THU NHẬP KHẨU

Mục đích của SPDV	Khách hàng là Doanh Nghiệp nhập khẩu có nhu cầu nhận, kiểm tra, thông báo chứng từ đến cùng với các điều kiện đi kèm và thực hiện các lệnh thanh toán của Khách hàng.	
Đối tượng Khách hàng	Các tổ chức, Doanh nghiệp là Khách hàng của Ngân hàng Liên Việt có hoạt động nhập khẩu và đáp ứng đủ điều kiện vay vốn tại Ngân hàng Liên Việt.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Nhờ thu trả ngay (Documents against payment, D/P): quy định người nhập khẩu phải thanh toán tiền ngay khi nhận bộ chứng từ; - Nhờ thu trả chậm (Documents against acceptance, D/A): cho phép người nhập khẩu không phải thanh toán ngay nhưng phải ký chấp nhận thanh toán trên hối phiếu có kỳ hạn do người xuất khẩu ký phát. Đến ngày đáo hạn của hối phiếu, người nhập khẩu phải thực hiện thanh toán như đã chấp nhận.
	Điều kiện sử dụng	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Chứng từ được xử lý nhanh chóng, chính xác, thông báo ngay trong ngày; - Chi phí thấp hơn so với phương thức thanh toán L/C; - Quý khách mở tài khoản một nơi nhưng có thể giao dịch tại bất cứ Chi nhánh/ Phòng Giao dịch nào của Ngân hàng Liên Việt; - Quý khách được cung cấp đầy đủ ngoại tệ để thanh toán. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo		

1.47. ỦY THÁC THANH TOÁN LƯƠNG

Mục đích của SPDV	Dịch vụ cung cấp cho Khách hàng Doanh nghiệp có nhu cầu thanh toán lương cho cán bộ nhân viên qua tài khoản của cán bộ nhân viên mở tại Ngân hàng Liên Việt.	
Đối tượng Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - CBNV của các tổ chức, Doanh nghiệp Việt Nam được phép hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam. - CBNV của các tổ chức, Doanh nghiệp nước ngoài hoạt động tại Việt Nam được phép tham gia hoạt động kinh doanh trên lãnh thổ Việt Nam. 	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Định kỳ khi nhận được bảng lương của Doanh nghiệp, Ngân hàng Liên Việt tự động trích tài khoản tiền gửi của Doanh nghiệp để thanh toán lương theo danh sách nhận được. - Loại tiền: VND - Lãi suất: Hưởng lãi không kỳ hạn. - Phí dịch vụ: Miễn phí.
	Điều kiện sử dụng	<ul style="list-style-type: none"> - Người được trả lương theo danh sách có TKTT tại Ngân hàng Liên Việt; - Số dư trên TKTT của Doanh nghiệp đủ thanh toán toàn bộ yêu cầu chuyển tiền và phí.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, nhanh chóng và thuận tiện; - Tiết kiệm thời gian, chi phí quản lý và hạn chế sai sót trong chi trả tiền lương; - Hạn chế giao dịch bằng tiền mặt; - CBNV được ưu đãi và hỗ trợ các sản phẩm dịch vụ Khách hàng cá nhân khác; - Thông tin lương của CBNV được bảo mật. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 1894B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 24/10/2008 về quy định sản phẩm “Ủy thác thanh toán lương”. - Công văn số 495B /2009/CV-LienVietBank ngày 20/03/2009 về việc “Thực hiện sản phẩm Ủy thác thanh toán lương”. - Công văn số 2683B /2009/CV-LienVietBank ngày 20/10/2009 về việc “Ban hành bổ sung mẫu biểu ủy thác thanh toán lương”. 	

1.48. CAM KẾT TÀI TRỢ

Mục đích của SPDV	Sản phẩm nhằm mục đích thu hút những Khách hàng có dự án đầu tư khả thi.	
Đối tượng Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng Doanh nghiệp. - Không áp dụng đối với Khách hàng là tổ chức tín dụng hoặc tổ chức khác hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng. 	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Đồng tiền cam kết tài trợ: VND, và ngoại tệ khác; - Số tiền cam kết tài trợ: Tối đa bằng tổng nhu cầu vốn đầu tư dự án hoặc phần vốn phải góp của Khách hàng; - Thời hạn hiệu lực của cam kết tài trợ: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Tối đa 06 tháng (đối với mục đích đề nghị tài trợ vốn trong thời gian dưới 1 năm); ❖ Tối đa 1 năm (đối với mục đích đề nghị tài trợ vốn trong thời gian trên 1 năm). - Phí cam kết tài trợ: Theo biểu phí của Ngân hàng Liên Việt; - Điều kiện phát hành cam kết tài trợ: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Khách hàng đáp ứng các điều kiện vay vốn của Ngân hàng Liên Việt; - Mục đích đề nghị phát hành Cam kết tài trợ hợp pháp, phù hợp với đăng ký kinh doanh của Khách hàng và đem lại hiệu quả kinh tế.
	Điều kiện sử dụng	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp công cụ hỗ trợ tài chính đa dạng, thiết thực với Khách hàng; - Được ưu tiên xem xét cấp tín dụng trong tương lai khi Khách hàng đáp ứng đủ các điều kiện vay vốn; - Hồ sơ thủ tục đơn giản. Ngân hàng Liên Việt chỉ thẩm định cơ sở pháp lý thực hiện và mục đích đề nghị cấp cam kết tài trợ. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 2278B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 15/12/2008 - Công văn số 12B/2009/CV-LienVietBank ngày 02/01/2009 về việc “Sửa đổi Điều 9 Quy định sản phẩm Cam kết tài trợ” - Quyết định số 2324B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 18/12/2008 	

1.49. ỦY THÁC THANH TOÁN VỐN XÂY DỰNG

Mục đích của SPDV	Sản phẩm nhằm mục đích tiếp cận, thu hút và đáp ứng nhu cầu của Khách hàng thuộc lĩnh vực xây dựng.	
Đối tượng Khách hàng	Khách hàng tổ chức, Doanh nghiệp là chủ đầu tư công trình xây dựng	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng được mở một hoặc nhiều tài khoản thanh toán trên cùng số CIF để theo dõi từng khoản vốn ủy thác thanh toán các dự án khác nhau; - Thời hạn nhận ủy thác: Theo thỏa thuận với chủ đầu tư tùy thuộc vào thời gian dự án; - Điều kiện sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Dự án đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép; ❖ Khách hàng – chủ đầu tư có đủ năng lực thực hiện dự án, bao gồm cả năng lực tài chính. - Bên nhận thanh toán/tạm ứng: Tổng thầu xây dựng hoặc nhà thầu chính (Ngân hàng Liên Việt không thanh toán/tạm ứng trực tiếp cho nhà thầu phụ); - Không áp dụng sản phẩm này đối với trường hợp Khách hàng vay vốn Ngân hàng Liên Việt để thanh toán chi phí đầu tư xây dựng.
	Điều kiện sử dụng	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phí suất cạnh tranh. - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh chóng, tiện lợi. - Cung cấp công cụ hỗ trợ tài chính hữu ích và thiết thực. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 352B/2009/QĐ-LienVietBank ngày 04/03/2009 về quy định sản phẩm “Ủy thác thanh toán vốn đầu tư xây dựng”. - Quyết định số 395B/2009/QĐ-LienVietBank ngày 10/03/2009 về việc “Ban hành phí ủy thác thanh toán vốn đầu tư xây dựng”. 	

1.50. TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Mục đích của SPDV	Tư vấn cho Doanh nghiệp các vấn đề về tài chính, cung cấp những thông tin hữu ích theo yêu cầu của Doanh nghiệp phục vụ cho quá trình sản xuất kinh doanh và phát triển của Doanh nghiệp.	
Đối tượng Khách hàng	Khách hàng tổ chức, Doanh nghiệp.	
Đặc trưng SPDV	Phạm vi dịch vụ	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn lập kế hoạch kinh doanh, tư vấn lập dự án đầu tư (không liên quan tới các phương án, dự án sử dụng vốn vay của Ngân hàng Liên Việt); - Tư vấn quản trị dòng tiền; - Cung cấp thông tin ngành, thông tin thị trường theo yêu cầu của Khách hàng; - Tư vấn đầu tư tài chính; - Các dịch vụ tư vấn tài chính khác phù hợp với quy định của Pháp luật và Ngân hàng Liên Việt.
	Cơ sở thực hiện	Đơn vị kinh doanh và Khách hàng ký kết Hợp đồng tư vấn tài chính.
	Điều kiện sử dụng & phí.	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Tư vấn thông tin chính xác, tin cậy và thiết thực đối với Doanh nghiệp. - Đội ngũ phân tích và cung ứng thông tin nhanh nhạy với chuyên môn cao. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo	<i>Quy định số 3303B/2009/HD-LienVietBank ngày 09/12/2009 về hướng dẫn “Thực hiện dịch vụ Tư vấn quản trị tài chính Doanh nghiệp”</i>	

Lưu ý: Nghiêm cấm các Đơn vị kinh doanh thực hiện thu phí liên quan đến hoạt động cho vay, thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước tại Chỉ thị số 5158/NHNN-CSTT ngày 10/06/2008.

1.51. DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ

SMS - Banking	<ul style="list-style-type: none">- Khách hàng đang sinh sống và hoạt động tại Việt Nam, có tài khoản tại Ngân hàng Liên Việt và là chủ thuê bao của các mạng di động VinaPhone, Viettel, Mobifone, EVN Telecom và S-Fone;- Đến với Ngân hàng Liên Việt để đăng ký dịch vụ SMS-Banking, chỉ cần gửi tin nhắn đến tổng đài theo đúng cú pháp, Khách hàng có thể sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Liên Việt một cách thuận tiện, nhanh chóng, chính xác. Đem lại sự thỏa mãn tối đa về công nghệ.
Phone - Banking	<ul style="list-style-type: none">- Dù quý khách ở nhà, ở cơ quan hay bất kỳ nơi đâu, chỉ với 1 cú điện thoại Khách hàng có thể tra cứu chính xác số dư tài khoản của mình tại Ngân hàng Liên Việt;- Chỉ cần mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ là Khách hàng có thể thoải mái sử dụng tiện ích của dịch vụ Phone-Banking.
Internet-Banking	<p>Hãy đến Ngân hàng và đăng ký dịch vụ Internet-Banking Quý Khách hàng có thể sử dụng các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng Liên Việt mọi lúc, mọi nơi với độ bảo mật cao.</p> <p>Các tiện ích sử dụng Internet-Banking</p> <ul style="list-style-type: none">- Xem số dư, sao kê tài khoản tiền gửi, tiết kiệm không kỳ hạn;- In sao kê, tải ra file PDF, CSV Excel, MS Money, OFX;- Tra cứu tài khoản tiết kiệm, tiền gửi có kỳ hạn.- Tra cứu tài khoản vay, tỷ giá hối đoái, xem thông tin thư tín dụng, bảo lãnh.
XPAY	<p>Là dịch vụ thanh toán và giá trị gia tăng sử dụng điện thoại di động cài đặt chương trình phần mềm XPAY Mobile Banking và kết nối với hệ thống XPAY qua kết nối Internet (3G, GPRS, Wireless). Khách hàng có thể sử dụng các dịch vụ tài khoản của Ngân hàng Liên Việt:</p> <ul style="list-style-type: none">- Truy vấn số dư tài khoản, chuyển khoản trong hệ thống Ngân hàng Liên Việt, đăng ký và xóa đăng ký người nhận;- Thanh toán tiền mua hàng trực tuyến, nạp tiền thuê bao di động trả trước;- Mua mã thẻ nạp, trả tiền hóa đơn dịch vụ (Di động Viettel, cước internet...)
Văn bản	<i>Quy định 131B/2008/QĐ-Lienvietbank</i>

CHƯƠNG 2

KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

2.1. TIỀN GỬI THANH TOÁN

Mục đích của SPDV	Là công cụ thanh toán và quản lý tiền một cách chuyên nghiệp cho mọi Khách hàng trên nền tảng công nghệ ngân hàng hiện đại.		
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: toàn bộ Khách hàng cá nhân có nguồn tiền nhàn rỗi.		
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
	Chức vụ	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
Quy định SPDV	10. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân VN \geq 18 tuổi: CMND/Hộ chiếu. - Cá nhân nước ngoài \geq 18 tuổi: Hộ chiếu + Visa còn hiệu lực, có thời gian cư trú tại VN trên.... - Cá nhân VN, nước ngoài 15-18 tuổi: CMND/Hộ chiếu, giấy tờ CM tài sản riêng. - Người chưa thành niên hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có người giám hộ/đại diện: Giấy tờ chứng minh tư cách người đại diện, người giám hộ hợp pháp. 	
	11. Thủ tục	- CMND/Hộ chiếu, Hoàn thiện Giấy đề nghị mở tài khoản.	
	12. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD <input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	13. Số dư tối thiểu	VND: 100.000 USD : không quy định	
	14. Loại hình tiền gửi	<input type="checkbox"/> Có kỳ hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	15. Kỳ hạn	Không kỳ hạn	
	16. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ cuối tháng <input type="checkbox"/> Cuối kỳ
	17. Lãi suất	<input type="checkbox"/> Thả nổi	<input checked="" type="checkbox"/> Cố định
	18. Lãi suất	Không kỳ hạn	
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút tiền	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt

	Rút trước hạn	<input type="checkbox"/> Một lần		<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt
	Công cụ thanh toán	<input type="checkbox"/> Thẻ	<input checked="" type="checkbox"/> Ủy nhiệm chi	
	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Gửi, rút tiền mặt, chuyển khoản nhanh chóng tại bất cứ điểm giao dịch, máy ATM của Ngân hàng Liên Việt trên toàn quốc. - Tiền trong tài khoản liên tục được sinh lời. - Chuyên thành tiết kiệm bất cứ khi nào có nhu cầu. - Nhận tiền lương hàng tháng. - Chuyển tiền tự động đối với những khoản thanh toán định kỳ. - Truy vấn số dư và các giao dịch tức thời trên tài khoản bằng dịch vụ Ngân hàng điện tử. - Mọi thông tin cá nhân được bảo mật cao nhất. - Các khoản tiền gửi được mua bảo hiểm tại tổ chức bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Chi phí huy động vốn thấp. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo				

2.2. TIẾT KIỂM THƯỜNG

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng khi tham gia sản phẩm Khách hàng sẽ được quyền lựa chọn loại tiền gửi, số tiền, kỳ hạn gửi với lãi suất hấp dẫn.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: toàn bộ Khách hàng cá nhân có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Chức vụ	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	11. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân VN \geq 18 tuổi: CMND/Hộ chiếu. - Cá nhân nước ngoài \geq 18 tuổi: Hộ chiếu + Visa còn hiệu lực, có thời gian cư trú tại VN trên.... - Cá nhân VN, nước ngoài 15-18 tuổi: CMND/Hộ chiếu, giấy tờ CM tài sản riêng. - Người chưa thành niên hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có người giám hộ/đại diện: Giấy tờ chứng minh tư cách người đại diện, người giám hộ hợp pháp. 		
	12. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp CMND/Hộ chiếu + visa còn hiệu lực - Điền vào Giấy gửi tiền tiết kiệm. 		
	13. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	14. Số dư tối thiểu	VND: 500.000 USD : 50		
	15. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	16. Kỳ hạn	<ul style="list-style-type: none"> - 01, 02, 03 tuần; - 1, 2, 3, 4, 5, 6, 9, 10, 11, 12,13, 18, 24 36, 48, 60 tháng. 		
	17. Kỳ trả lãi	<input checked="" type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	18. Lãi suất	<input type="checkbox"/> Thả nổi		<input checked="" type="checkbox"/> Có định
	19. Lãi suất tất toán đúng hạn	Theo quy định của Ngân hàng Liên Việt		
	20. Tất toán trước hạn	Lãi suất không kỳ hạn.		
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt

	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp tiết kiệm và sinh lời. Sinh lời bằng những đồng tiền nhàn rỗi tạm thời chưa sử dụng và chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể. - KH gửi hoặc rút tiền linh hoạt tại bất kỳ Điểm giao dịch của Ngân hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu (như du học, du lịch...) - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Chính sách lãi suất được tối ưu cho các khoản tiền gửi của Khách hàng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc các Khách hàng đặc biệt. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Giảm thiểu rủi ro thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo				

2.3. TIẾT KIỂM BẬC THANG

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng khi tham gia sản phẩm lãi suất Khách hàng được hưởng sẽ tăng dần theo số dư tiền gửi.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: toàn bộ Khách hàng cá nhân có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Chức vụ	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân VN \geq 18 tuổi: CMND/Hộ chiếu. - Cá nhân nước ngoài \geq 18 tuổi: Hộ chiếu + Visa còn hiệu lực, có thời gian cư trú tại VN trên.... - Cá nhân VN, nước ngoài 15-18 tuổi: CMND/Hộ chiếu, giấy tờ CM tài sản riêng. - Người chưa thành niên hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có người giám hộ/đại diện: Giấy tờ chứng minh tư cách người đại diện, người giám hộ hợp pháp. 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp CMND/Hộ chiếu + visa còn hiệu lực - Điền vào Giấy gửi tiền tiết kiệm. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	VND: 100.000.000 USD : 6000		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	1, 2, 3, 6, 9, 12, 18, 24,36 tháng		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input type="checkbox"/> Thả nổi		<input checked="" type="checkbox"/> Cố định
	9. Tất toán trước hạn	Áp dụng lãi suất không kỳ hạn.		
	10. Tái tục	<input type="checkbox"/> Gốc	<input type="checkbox"/> Lãi	<input checked="" type="checkbox"/> Cả gốc và lãi
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	

	Lãi suất bậc thang	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp tiết kiệm và sinh lời. Sinh lời bằng những đồng tiền nhàn rỗi tạm thời chưa sử dụng và chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể. - KH gửi hoặc rút tiền linh hoạt tại bất kỳ Điểm giao dịch của Ngân hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu (như du học, du lịch...) - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Chính sách lãi suất được tối ưu cho các khoản tiền gửi của Khách hàng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc các Khách hàng đặc biệt. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Giảm thiểu rủi ro thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo				

2.4. TIẾT KIỆM BẬC THANG LINH HOẠT

Mục đích của SPDV	Là hình thức huy động vốn có kỳ hạn theo đó Khách hàng gửi tiền tiết kiệm sẽ được ghi nhận lãi suất và kỳ hạn tương ứng với mức bậc thang cao nhất trong số các mức bậc thang quy định của sản phẩm.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: toàn bộ Khách hàng cá nhân có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Chức vụ	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân VN \geq 18 tuổi: CMND/Hộ chiếu. - Cá nhân nước ngoài \geq 18 tuổi: Hộ chiếu + Visa còn hiệu lực, có thời gian cư trú tại VN trên.... - Cá nhân VN, nước ngoài 15-18 tuổi: CMND/Hộ chiếu, giấy tờ CM tài sản riêng. - Người chưa thành niên hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có người giám hộ/đại diện: Giấy tờ chứng minh tư cách người đại diện, người giám hộ hợp pháp. 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp CMND/Hộ chiếu + visa còn hiệu lực - Điền vào Giấy gửi tiền tiết kiệm. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	VND: 500.000 USD : 50		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	24 tháng		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input type="checkbox"/> Thả nổi		<input checked="" type="checkbox"/> Cố định
	9. Tất toán trước hạn	Lãi không kỳ hạn		
	10. Tái tục	<input type="checkbox"/> Gốc	<input type="checkbox"/> Lãi	<input checked="" type="checkbox"/> Cả gốc và lãi
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	
	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	

	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp tiết kiệm và sinh lời. Sinh lời bằng những đồng tiền nhàn rỗi tạm thời chưa sử dụng và chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể. - KH gửi hoặc rút tiền linh hoạt tại bất kỳ Điểm giao dịch của Ngân hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu (như du học, du lịch...) - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Chính sách lãi suất được tối ưu cho các khoản tiền gửi của Khách hàng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc các Khách hàng đặc biệt. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Giảm thiểu rủi ro thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo				

2.5. TIẾT KIỆM RÚT GỐC LINH HOẠT

Mục đích của SPDV	Là hình thức gửi tiết kiệm có kỳ hạn một lần được rút ra nhiều lần với lãi suất hấp dẫn, thích hợp cho những Khách hàng có nhu cầu sử dụng vốn đột xuất.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: toàn bộ Khách hàng cá nhân có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Chức vụ	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân VN \geq 18 tuổi: CMND/Hộ chiếu. - Cá nhân nước ngoài \geq 18 tuổi: Hộ chiếu + Visa còn hiệu lực, có thời gian cư trú tại VN trên.... - Cá nhân VN, nước ngoài 15-18 tuổi: CMND/Hộ chiếu, giấy tờ CM tài sản riêng. - Người chưa thành niên hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có người giám hộ/đại diện: Giấy tờ chứng minh tư cách người đại diện, người giám hộ hợp pháp. 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp CMND/Hộ chiếu + visa còn hiệu lực - Điền vào Giấy gửi tiền tiết kiệm. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	VND: 10.000.000 USD : 1000		
	5. Số dư duy trì tối thiểu	VND: 5.000.000 USD: 500		
	6. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	7. Kỳ hạn	1, 2, 3, 6, 9, 12, 13, 18, 24, 36, 60 tháng		
	8. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	9. Lãi suất	<input type="checkbox"/> Thả nổi		<input checked="" type="checkbox"/> Cố định
	10. Lãi suất áp dụng khi tắt toán	Lãi suất không kỳ hạn		
		11. Tái tục	<input type="checkbox"/> Gốc	<input type="checkbox"/> Lãi
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt

	Rút tiền	<input type="checkbox"/> Một lần		<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút trước hạn	<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Linh hoạt	<input checked="" type="checkbox"/> Không được phép tắt toán toàn bộ
	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp tiết kiệm và sinh lời. Sinh lời bằng những đồng tiền nhàn rỗi tạm thời chưa sử dụng và chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể. - KH gửi hoặc rút tiền linh hoạt tại bất kỳ Điểm giao dịch của Ngân hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu (như du học, du lịch...) - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Chính sách lãi suất được tối ưu cho các khoản tiền gửi của Khách hàng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc các Khách hàng đặc biệt. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Giảm thiểu rủi ro thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 1411B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 10/09/2008 về sản phẩm Tiết kiệm rút gốc linh hoạt. 			

2.6. TIẾT KIỆM LÃI SUẤT THẢ NỔI

Mục đích của SPDV	Là hình thức gửi tiết kiệm có kỳ hạn theo đó Khách hàng và Ngân hàng Liên Việt thống nhất việc điều chỉnh lãi suất sổ tiết kiệm vào đầu mỗi kỳ lĩnh lãi (thả nổi vào đầu mỗi kỳ lĩnh lãi).			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: toàn bộ Khách hàng cá nhân có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Chức vụ	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân VN \geq 18 tuổi: CMND/Hộ chiếu. - Cá nhân nước ngoài \geq 18 tuổi: Hộ chiếu + Visa còn hiệu lực, có thời gian cư trú tại VN trên.... - Cá nhân VN, nước ngoài 15-18 tuổi: CMND/Hộ chiếu, giấy tờ CM tài sản riêng. - Người chưa thành niên hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có người giám hộ/đại diện: Giấy tờ chứng minh tư cách người đại diện, người giám hộ hợp pháp. 		
	2. Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp CMND/Hộ chiếu + visa còn hiệu lực - Điền vào Giấy gửi tiền tiết kiệm. 		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	VND: 500.000 USD : 50		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	12, 18, 24, 36, 60 tháng		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input checked="" type="checkbox"/> Định kỳ tháng/quý	<input type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Lãi suất	<input checked="" type="checkbox"/> Thả nổi		<input type="checkbox"/> Cố định
	9. Lãi suất áp dụng khi tắt toán	Lãi không kỳ hạn		
	10. Tái tục	<input type="checkbox"/> Gốc	<input type="checkbox"/> Lãi	<input checked="" type="checkbox"/> Cả gốc và lãi
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	<input type="checkbox"/> Không được

				phép tất toán toàn bộ.
	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp tiết kiệm và sinh lời. Sinh lời bằng những đồng tiền nhàn rỗi tạm thời chưa sử dụng và chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể. - KH gửi hoặc rút tiền linh hoạt tại bất kỳ Điểm giao dịch của Ngân hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu (như du học, du lịch...) - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Chính sách lãi suất được tối ưu cho các khoản tiền gửi của Khách hàng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc các Khách hàng đặc biệt. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Giảm thiểu rủi ro thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định 1037/2010/QĐ-LienVietBank ngày 10/05/2010 về Thẻ lệ sản phẩm Tiết kiệm lãi suất thả nổi. 			

2.7. TIẾT KIỆM THỪA KẾ

Mục đích của SPDV	Phục vụ nhu cầu gửi tiền tiết kiệm với số tiền gửi nhiều lần phù hợp với mức thu nhập và mục tiêu của cá nhân nhằm có được một số tiền đủ lớn để thực hiện các dự định cho tương lai.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt - Thành phần Khách hàng: Cá nhân được các tổ chức, Doanh nghiệp có chức năng đưa đi tu nghiệp, học tập và thực tập nâng cao tay nghề ở nước ngoài; - Không áp dụng với người lao động đi làm việc có kỳ hạn tại nước ngoài theo quy định của chính phủ, bộ lao động thương binh và xã hội, ngân hàng nhà nước Việt Nam. 			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Chức vụ	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1) Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân VN \geq 18 tuổi: CMND/Hộ chiếu. - Cá nhân nước ngoài \geq 18 tuổi: Hộ chiếu + Visa còn hiệu lực, có thời gian cư trú tại VN trên... - Cá nhân VN, nước ngoài 15-18 tuổi: CMND/Hộ chiếu, giấy tờ CM tài sản riêng. - Người chưa thành niên hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có người giám hộ/đại diện: Giấy tờ chứng minh tư cách người đại diện, người giám hộ hợp pháp. 		
	2) Thủ tục	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp CMND/Hộ chiếu + visa còn hiệu lực - Điền vào Giấy gửi tiền tiết kiệm. 		
	3) Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4) Số dư tối thiểu	VND: 500.000 USD : 50		
	5) Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6) Kỳ hạn	1, 2, 3, 5, 10, 12, 15, 18, 20 năm.		
	7) Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8) Lãi suất	<input checked="" type="checkbox"/> Thả nổi 3 tháng/lần		<input type="checkbox"/> Cố định
	9) Định kỳ gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> 1 tháng/lần: VND: 500.000 USD: 50	<input checked="" type="checkbox"/> 2 tháng/lần: VND: 1.000.000. USD: 100	<input checked="" type="checkbox"/> 3 tháng/lần: VND: 2.000.000. USD: 200
	10) Thời hạn nộp tiền	<input checked="" type="checkbox"/> 1 tháng/lần: 10 ngày.	<input checked="" type="checkbox"/> 2 tháng/lần: 20 ngày.	<input checked="" type="checkbox"/> 3 tháng/lần: 30 ngày.

	11) Tắt toán trước hạn	Áp dụng lãi suất không kỳ hạn.		
	12) Tái tục	<input type="checkbox"/> Có tái tục	<input checked="" type="checkbox"/> Không tái tục	
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	<input type="checkbox"/> Không được phép tắt toán toàn bộ.
	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp tiết kiệm và sinh lời. Sinh lời bằng những đồng tiền nhàn rỗi tạm thời chưa sử dụng và chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể. - KH gửi hoặc rút tiền linh hoạt tại bất kỳ Điểm giao dịch của Ngân hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu (như du học, du lịch...) - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Chính sách lãi suất được tối ưu cho các khoản tiền gửi của Khách hàng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Giảm thiểu rủi ro thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định 2252/2010/QĐ-Lienvietbank ngày 13/10/2010 - Công văn 2296/2010/CV-Lienvietbank ngày 18/10/2010 - Thông báo 2516/2010/TB-Lienvietbank ngày 08/11/2010 			

2.8. TU NGHIỆP SINH

Mục đích của SPDV	Dành cho các cá nhân được các tổ chức, Doanh nghiệp có chức năng đưa người đi tu nghiệp, học tập, thực tập nâng cao tay nghề ở nước ngoài. Sổ/thẻ tiết kiệm của tu học sinh sẽ được ký quỹ tại Ngân hàng Liên Việt để đảm bảo nghĩa vụ của tu nghiệp sinh với Doanh nghiệp.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	<ul style="list-style-type: none"> - Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt - Thành phần Khách hàng: Cá nhân được các tổ chức, Doanh nghiệp có chức năng đưa đi tu nghiệp, học tập và thực tập nâng cao tay nghề ở nước ngoài; - Không áp dụng với người lao động đi làm việc có kỳ hạn tại nước ngoài theo quy định của chính phủ, bộ lao động thương binh và xã hội, ngân hàng nhà nước Việt Nam. 			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Chức vụ	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1) Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân VN \geq 18 tuổi: CMND/Hộ chiếu. - Cá nhân nước ngoài \geq 18 tuổi: Hộ chiếu + Visa còn hiệu lực, có thời gian cư trú tại VN trên.... - Cá nhân VN, nước ngoài 15-18 tuổi: CMND/Hộ chiếu, giấy tờ CM tài sản riêng. - Người chưa thành niên hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có người giám hộ/đại diện: Giấy tờ chứng minh tư cách người đại diện, người giám hộ hợp pháp. 		
	2) Thủ tục	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
	3) Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input checked="" type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4) Số dư tối thiểu	VND: 500.000 USD : 50		
	5) Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6) Kỳ hạn	12, 18, 24, 36, 60 tháng.		
	7) Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8) Lãi suất	98% lãi suất tiết kiệm thường cùng kỳ hạn		
	9) Tắt toán trước hạn	Lãi suất không kỳ hạn.		
	Đặc trưng SPDV	10) Tái tục	<input type="checkbox"/> có tái tục	<input checked="" type="checkbox"/> Không tái tục
Gửi tiền		<input type="checkbox"/> Một lần	<input checked="" type="checkbox"/> Nhiều lần	

	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	<input type="checkbox"/> Không được phép tất toán toàn bộ.
	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Chính sách lãi suất được tối ưu cho các khoản tiền gửi của Khách hàng. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc các Khách hàng đặc biệt. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Giảm thiểu rủi ro thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo				

2.9. LIÊN KẾT TIẾT KIỆM

Mục đích của SPDV	Là sản phẩm liên kết tiết kiệm dành cho đối tượng là các Khách hàng cá nhân được nhận tiền đền bù giải phóng mặt bằng từ các dự án do cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt. Thành phần Khách hàng: toàn bộ Khách hàng cá nhân có nguồn tiền nhàn rỗi.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
	Chức vụ	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Quy định SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân VN \geq 18 tuổi: CMND/Hộ chiếu. - Cá nhân nước ngoài \geq 18 tuổi: Hộ chiếu + Visa còn hiệu lực, có thời gian cư trú tại VN trên.... - Cá nhân VN, nước ngoài 15-18 tuổi: CMND/Hộ chiếu, giấy tờ CM tài sản riêng. - Người chưa thành niên hoặc hạn chế năng lực hành vi dân sự phải có người giám hộ/đại diện: Giấy tờ chứng minh tư cách người đại diện, người giám hộ hợp pháp. 		
	2. Thủ tục	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
	3. Loại tiền	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	4. Số dư tối thiểu	VND: 5.000.000		
	5. Loại hình tiền gửi	<input checked="" type="checkbox"/> Có kỳ hạn		<input type="checkbox"/> Không kỳ hạn
	6. Kỳ hạn	Theo cam kết của Khách hàng và Ngân hàng Liên Việt nhưng không quá 60 tháng.		
	7. Kỳ trả lãi	<input type="checkbox"/> Trả lãi trước	<input type="checkbox"/> Định kỳ	<input checked="" type="checkbox"/> Cuối kỳ
	8. Tắt toán trước hạn	Lãi suất không kỳ hạn		
	9. Tái tục	<input type="checkbox"/> Gốc	<input type="checkbox"/> Lãi	<input checked="" type="checkbox"/> Cả gốc và lãi
Đặc trưng SPDV	Gửi tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút tiền	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần		<input type="checkbox"/> Linh hoạt
	Rút trước hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Một lần	<input type="checkbox"/> Linh hoạt	<input type="checkbox"/> Không được phép tắt toán toàn bộ.

	Lãi suất bậc thang	<input type="checkbox"/> Có		<input checked="" type="checkbox"/> Không
	Xác nhận số dư	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cầm cố	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Cấp thẻ tín dụng	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Thấu chi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
	Khuyến mãi	<input checked="" type="checkbox"/> Có		<input type="checkbox"/> Không
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp tiết kiệm và sinh lời. Sinh lời bằng những đồng tiền nhàn rỗi tạm thời chưa sử dụng và chưa có kế hoạch đầu tư cụ thể. - KH gửi hoặc rút tiền tại bất kỳ Điểm giao dịch của Ngân hàng. - KH có thể sử dụng để xác minh năng lực tài chính khi có nhu cầu (như du học, du lịch...) - KH có thể đăng ký để sử dụng dịch vụ Internet banking... để có thể truy vấn thông tin tài khoản trực tiếp trên mạng. - Thời hạn gửi đa dạng, KH có nhiều sự lựa chọn. - Hưởng lãi suất cao hơn so với tiết kiệm thường. - Được mua bảo hiểm tiền gửi. 			
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none"> - Tạo điều kiện thuận lợi trong việc chăm sóc các Khách hàng đặc biệt. - Huy động nguồn tiền gửi có kỳ hạn cố định. Giảm thiểu rủi ro thanh khoản. 			
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân là nhân viên liên kết với Ngân hàng Liên Việt. - Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng. 			
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Quy định 348B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 02/06/2008 về Thẻ lệ sản phẩm Liên Kết Tiết Kiệm.</i> 			

2.10. CHO VAY TIÊU DÙNG CÓ TÀI SẢN BẢO ĐẢM

Mục đích của SPDV	Đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Khách hàng thông qua việc cấp tín dụng có tài sản bảo đảm đối với các khoản vay có mục đích tiêu dùng đời sống.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng cá nhân.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input type="checkbox"/> Không giới hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Đặc trưng SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú có thời hạn (KT3) tại tỉnh, thành phố cùng địa bàn hoạt động với Ngân hàng Liên Việt; - Nguồn thu nhập ổn định, kế hoạch trả nợ rõ ràng, bảo đảm khả năng trả nợ gốc và lãi theo thỏa thuận tại HĐTD; - Có TSBĐ phù hợp quy định của Ngân hàng Liên Việt; - Không có nợ quá hạn các TCTD trong thời điểm phê duyệt khoản vay; - Các điều kiện khác theo quy định hiện hành. 		
	2. Thời hạn cho vay tối đa	60 tháng		
	3. Phương thức vay	Vay từng lần/Vay theo hạn mức tín dụng		
	4. Loại tiền cho vay	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	5. Số tiền cho vay tối đa	1.000.000.000 VND		
	6. Phương thức trả nợ	Nợ gốc trả đều hàng tháng. Lãi trả cùng kỳ trả nợ gốc và được tính trên dư nợ gốc giảm dần.		
	7. Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án trả nợ. - Bản sao Hộ khẩu hoặc tạm trú có thời hạn của Khách hàng còn hiệu lực. - Bản sao CMT hoặc Giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của Khách hàng. - Giấy tờ chứng minh khả năng tài chính và nguồn trả nợ. - Hồ sơ về tài sản bảo đảm. - Hồ sơ chứng minh mục đích sử dụng vốn (nếu có). 		
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Được cung ứng vốn nhanh chóng để thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng đời sống; - Thời hạn cho vay tối đa lớn; 			

	<ul style="list-style-type: none">- Mức cho vay tối đa lớn (tới 1 tỷ đồng);- Lãi suất cạnh tranh.- Thủ tục nhanh gọn, chính xác.
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none">- Đa dạng hóa danh mục sản phẩm.- Tạo thêm nguồn thu và góp phần tích cực trong phát triển bền vững.
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân.- Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng.- Các kênh bán hàng khác.
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none">- <i>Quy định 445B/2009/QĐ-Lienvietbank ngày 16/03/2009</i>

2.11. CHO VAY TIÊU DÙNG TÍN CHẤP

Mục đích của SPDV	Đáp ứng nhu cầu tiêu dùng của Khách hàng thông qua việc cấp tín dụng mà không cần tài sản bảo đảm đối với các khoản vay có mục đích tiêu dùng đời sống.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng cá nhân.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input type="checkbox"/> Không giới hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Có giới hạn	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Đặc trưng SPDV	1. Điều kiện	Với Khách hàng: - Đang làm việc theo HĐLĐ không xác định thời hạn hoặc có thời hạn từ 12 tháng trở lên. Đã có thời gian công tác từ 12 tháng trở lên tại Tổ chức, Doanh nghiệp; - Có mức thu nhập thực lĩnh từ lương và các khoản phụ cấp theo lương từ 3 triệu đồng/tháng trở lên. Với Tổ chức, doanh nghiệp (nơi Khách hàng công tác): - Thuộc một trong các loại hình Tổ chức, Doanh nghiệp được Tổng Giám đốc quy định từng thời kỳ; - Đang hoạt động hợp pháp, ổn định trên cùng địa bàn hoạt động với Ngân hàng Liên Việt; - Đã có thời gian hoạt động chính thức tối thiểu là 03 năm.		
	2. Thời hạn cho vay tối đa	36 tháng		
	3. Phương thức vay	Vay từng lần/Vay theo hạn mức tín dụng/Thẻ tín dụng		
	4. Loại tiền cho vay	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	5. Số tiền cho vay tối đa	Tối đa 18 tháng lương nhưng không vượt quá 500 triệu đồng		
	6. Phương thức trả nợ	Nợ gốc trả đều hàng tháng. Lãi trả cùng kỳ trả nợ gốc và được tính trên dư nợ gốc giảm dần.		
7. Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án trả nợ. - Bản sao HĐLĐ của Khách hàng. - Bản xác nhận lương hoặc Sao kê tài khoản lương 3 tháng gần nhất. - CMT hoặc Giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của Khách hàng. - Hồ sơ chứng minh mục đích sử dụng vốn. 			
Lợi ích SPDV đối với KH	- Được cung ứng vốn nhanh chóng để thỏa mãn nhu cầu tiêu dùng đời sống;			

	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn cho vay lên đến 36 tháng;- Mức cho vay tối đa lớn (tới 1 tỷ đồng);- Không cần tài sản thế chấp.
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none">- Đa dạng hóa danh mục sản phẩm.- Tạo thêm nguồn thu và góp phần tích cực trong phát triển bền vững.
Kênh bán hàng	<ul style="list-style-type: none">- Tiếp thị trực tiếp đến các Khách hàng cá nhân.- Thông qua các Khách hàng hiện hữu giới thiệu Khách hàng mới, Khách hàng của Khách hàng.- Các kênh bán hàng khác.
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none">- <i>Quy định 2437B/2008/QĐ-Lienvietbank ngày 31/12/2008</i>

2.12. CHO VAY MUA NHÀ ĐẤT

Mục đích của SPDV	Đáp ứng nhu cầu mua nhà đất của Khách hàng.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng cá nhân.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input type="checkbox"/> Không giới hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Có giới hạn (Tổng số tuổi đời và thời gian vay vốn không quá 60 tuổi)	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Đặc trưng SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Có nguồn thu nhập ổn định, kế hoạch trả nợ rõ ràng, bảo đảm khả năng trả nợ gốc, lãi tiền vay theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng; - Tài sản sẽ mua phải có giấy tờ hợp pháp, hợp lệ và được phép chuyển nhượng. - Có vốn tự có tham gia tối thiểu là 30%; - Không có nợ từ nhóm 3 đến nhóm 5 tại các tổ chức tín dụng trong 2 năm gần nhất; - Có tài sản bảo đảm không phải là tài sản hình thành từ vốn vay theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt; - Nhà ở, đất ở tại các vị trí dễ mua bán, chuyển nhượng. - Nhà ở tại các khu đô thị mới và chung cư cao cấp. 		
	2. Thời hạn cho vay tối đa	240 tháng		
	3. Phương thức vay	Cho vay theo món		
	4. Tỷ lệ cho vay tối đa	70% nhu cầu vốn của phương án		
	5. Loại tiền cho vay	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	6. Phương thức trả nợ	Nợ lãi trả đều hàng tháng. Nợ gốc trả định kỳ theo tháng/quý.		
7. Hồ sơ vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án trả nợ. - Giấy tờ chứng minh khả năng tài chính và nguồn trả nợ. - Các văn bản về tài sản bảo đảm giấy chứng minh quyền sở hữu đất, sở hữu nhà, xe, sổ tiết kiệm, chứng khoán...; - Giấy tờ chứng minh mục đích sử dụng vốn. - Các giấy tờ liên quan đến lịch sử giao dịch hợp đồng tín dụng và các chứng từ trả nợ tại các 			

		TCTD. - CMND, Hộ khẩu của Khách hàng. - CMND, Hộ khẩu của vợ hoặc chồng của Khách hàng.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none">- Thời hạn cho vay tối đa rất dài;- Trả nợ và lãi định kỳ phù hợp với thu nhập, do đó Khách hàng có thể lên kế hoạch dài hạn, không bị xáo trộn trong kế hoạch chi tiêu.	
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	<ul style="list-style-type: none">- Đa dạng hóa danh mục sản phẩm.- Tạo thêm nguồn thu và góp phần tích cực trong phát triển bền vững.	
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 351B/2008/QĐ-TGD ngày 02/06/2008 Công văn 1596B/2009/CV-LienVietBank ngày 07/07/2009 Công văn 1840B/2009/CV-LienVietBank ngày 01/08/2009</i>	

2.13. CHO VAY MUA NHÀ ĐẤT THỂ CHẤP BẰNG TÀI SẢN HÌNH THÀNH TỪ VỐN VAY

Mục đích của SPDV	Đáp ứng nhu cầu mua nhà đất của Khách hàng.			
Phạm vi áp dụng của SPDV	Khu vực/địa bàn: Toàn hệ thống Ngân hàng Liên Việt Thành phần Khách hàng: Khách hàng cá nhân.			
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài	
	Độ tuổi	<input type="checkbox"/> Không giới hạn	<input checked="" type="checkbox"/> Có giới hạn (Tổng số tuổi đời và thời gian vay vốn không quá 60 tuổi)	
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ	
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định	
Đặc trưng SPDV	1. Điều kiện	<ul style="list-style-type: none"> - Nhà ở, đất ở tại các vị trí dễ mua bán, chuyển nhượng. - Nhà ở tại các Khu đô thị mới và Chung cư cao cấp. - Có vốn tự có tham gia vào phương án xin vay tối thiểu là 30%. - Không có nợ từ nhóm 3 đến nhóm 5 tại các TCTD trong 2 năm gần nhất. - Giao dịch mua bán, chuyển nhượng nhà, đất giữa Khách hàng và người bán phải giải ngân thanh toán bằng chuyên khoản theo tiến độ; 		
	2. Thời hạn cho vay tối đa	240 tháng		
	3. Phương thức vay	Cho vay theo món		
	4. Tỷ lệ cho vay tối đa	Tối đa 70% giá trị xác định trên Hợp đồng tương lai hoặc Hợp đồng mua bán nhà ở, Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.		
	5. Loại tiền cho vay	<input checked="" type="checkbox"/> VND	<input type="checkbox"/> USD	<input type="checkbox"/> Ngoại tệ khác
	6. Phương thức trả nợ	Trả lãi hàng tháng. Nợ gốc trả định kỳ theo tháng/quý.		
7. Hồ sơ vay vốn	<p>Hồ sơ pháp lý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - CMND, Hộ khẩu của Khách hàng vay vốn. - CMND, Hộ khẩu của vợ hoặc chồng Khách hàng vay vốn. <p>Hồ sơ vay vốn:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị vay vốn theo mẫu của NH Liên Việt. - Giấy tờ chứng minh khả năng tài chính và nguồn trả nợ. - Các văn bản về TSBD giấy chứng minh quyền sở hữu đất, sở hữu nhà, xe, số tiết kiệm, chứng khoán... - Giấy tờ chứng minh mục đích sử dụng vốn. 			

		- Các giấy tờ liên quan đến lịch sử giao dịch hợp đồng tín dụng và các chứng từ trả nợ tại các TCTD khác.
Lợi ích SPDV đối với KH	- Thời hạn cho vay tối đa rất dài; - Trả nợ và lãi định kỳ phù hợp với thu nhập, do đó Khách hàng có thể lên kế hoạch dài hạn, không bị xáo trộn trong kế hoạch chi tiêu.	
Lợi ích SPDV đối với NH Liên Việt	- Đa dạng hóa danh mục sản phẩm. - Tạo thêm nguồn thu và góp phần tích cực trong phát triển bền vững.	
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 353B/2008/QĐ-TGD ngày 02/06/2008</i>	

2.14. CHO VAY MUA XE Ô TÔ ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Mục đích của SPDV	Là hình thức tài trợ tín dụng nhằm cung ứng vốn cho Khách hàng Cá nhân có nhu cầu vay vốn để mua xe ô tô làm phương tiện đi lại, phương tiện vận tải phục vụ cho các hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, dịch vụ phù hợp theo quy định của Pháp luật.		
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
Đặc trưng SPDV	❖ Mục đích vay vốn	- Kinh doanh. - Tiêu dùng.	
	❖ Thời hạn vay vốn tối đa	Chi tiết theo từng loại xe, nguồn thu nhập và mục đích mua xe trong quy định sản phẩm. Tối đa là 60 tháng.	
	❖ Phương thức cho vay	Cho vay từng lần	
	❖ Loại tiền	VND	
	❖ Tỷ lệ cho vay tối đa	- Tối đa 75% khi dùng chính xe làm TSBĐ (chi tiết theo quy định sản phẩm) - 100% khi có TSBĐ bổ sung.	
	❖ Phương thức trả nợ	- Nợ gốc trả đều, lãi theo dư nợ giảm dần; hoặc - Nợ gốc trả theo phân đoạn thời gian, lãi theo dư nợ gốc giảm dần	
	❖ Giải ngân	Được phép giải ngân bằng giấy hẹn	
	❖ Cho vay hoàn vốn	Được cho vay hoàn vốn	
❖ Hồ sơ vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án trả nợ. - Hợp đồng mua bán xe. - Các chứng từ thanh toán một phần tiền mua xe. - Hóa đơn bán xe, Phiếu xuất kho/xuất xưởng và/hoặc các giấy tờ khác có giá trị tương đương. - Đăng ký xe hoặc Giấy hẹn cấp Đăng ký xe ô tô (có thể bổ sung trước khi giải ngân). - Hồ sơ pháp lý, hồ sơ kinh tế, Hồ sơ bảo đảm tiền vay thực hiện theo quy định hiện hành của NH Liên Việt. 		
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Giá trị định giá sát với giá thị trường đồng thời mở rộng với tất cả các loại xe. - Tỷ lệ cho vay tối đa trên thực tế rất cao và mạng tính cạnh tranh. - Sản phẩm trọn gói liên kết với Công ty cổ phần bảo hiểm bưu điện PTI mang lại tiện ích tối ưu cho Khách hàng. - Cho phép vay hoàn vốn. 		
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - Quy định số 167/2011/QĐ-LienVietBank ngày 25/01/2011 - Công văn số 169/2011/CV-LienVietBank ngày 25/01/2011 		

2.15. CHO VAY DU HỌC

Mục đích của SPDV	Cung cấp giải pháp tài chính cho những học sinh, sinh viên, các cá nhân muốn ra nước ngoài học tập, nâng cao trình độ.	
Đối tượng Khách hàng	Khách hàng cá nhân vay vốn để hỗ trợ tài chính cho du học sinh khi tham gia học tập, đào tạo tại các Tổ chức/Cơ sở giáo dục nước ngoài.	
Đặc trưng SPDV	1. Thời hạn cho vay tối đa	60 tháng.
	2. Bảo lãnh thanh toán chi phí du học	Phát hành thời hạn bảo lãnh theo yêu cầu.
	3. Đồng tiền cho vay	VND USD và/hoặc ngoại tệ khác
	4. Mức cho vay/bảo lãnh	100% tổng chi phí du học
	5. Phương thức trả nợ	- Đối với khoản vay có thời hạn trên 12 tháng: phân kỳ trả nợ gốc hàng tháng, quý, hoặc kỳ hạn khác nhưng tối đa không quá 6 tháng/kỳ, lãi trả hàng tháng hoặc cùng kỳ trả nợ gốc. - Đối với khoản vay có thời hạn từ 12 tháng trở xuống: căn cứ vào nguồn trả nợ của Khách hàng để phân kỳ trả nợ gốc phù hợp, lãi trả hàng tháng hoặc cùng kỳ trả nợ gốc.
	6. Điều kiện vay vốn	- Là du học sinh hoặc thân nhân của du học sinh, có năng lực Pháp luật và năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của Pháp luật; - Đáp ứng các điều kiện theo quy chế cho vay đối với Khách hàng và/hoặc quy chế Bảo lãnh ngân hàng của Ngân hàng Liên Việt (đối với các trường hợp bảo lãnh); - Có Quyết định/Thông báo nhập học của Tổ chức đào tạo đối với du học sinh.
	7. Hồ sơ vay vốn	- CMND/Hộ chiếu của Khách hàng (bản sao) - Sổ Hộ khẩu/Đăng ký tạm trú dài hạn của Khách hàng (bản sao). - Giấy tờ chứng minh quan hệ thân nhân (nếu Khách hàng không phải là du học sinh). - Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án trả nợ. - Quyết định/Thông báo nhập học của Tổ chức đào tạo đối với du học sinh. - Giấy tờ chứng minh chi phí du học. - Hồ sơ chứng minh khả năng tài chính và nguồn trả nợ của Khách hàng.

		- Hồ sơ về tài sản bảo đảm.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none">- Được thỏa mãn nhu cầu du học, nâng cao trình độ.- Thời hạn cho vay tối đa lớn (tối 60 tháng).- Lãi suất, phí và đội ngũ nhân viên phục vụ chuyên nghiệp.- Thời gian xử lý hồ sơ nhanh chóng	
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 672/2010/QĐ-LienVietBank ngày 23/03/2010</i>	

2.16. CHO VAY SẢN XUẤT KINH DOANH NGẮN HẠN

Mục đích của SPDV	Giải pháp tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu vốn ngắn hạn, bổ sung vốn lưu động trong sản xuất kinh doanh của Khách hàng.		
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
Đặc trưng SPDV	1. Mục đích vay vốn	Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của cá nhân, hộ gia đình.	
	2. Thời hạn vay vốn tối đa	<ul style="list-style-type: none"> - Cho vay theo hạn mức tín dụng: Thời hạn tối đa của hạn mức là 12 tháng. Thời hạn tối đa của mỗi khế ước nhận nợ là 6 tháng. - Cho vay theo món: tối đa 12 tháng 	
	3. Phương thức cho vay	Cho vay theo món hoặc cho vay theo hạn mức tín dụng.	
	4. Loại tiền	VND	
	5. Tỷ lệ cho vay tối đa	<ul style="list-style-type: none"> - Tối đa 70% nhu cầu vốn của phương án. Đối với Khách hàng không có giấy phép đăng ký kinh doanh: Tối đa 300.000.000 VND 	
	6. Phương thức trả nợ	<ul style="list-style-type: none"> - Lãi tiền vay được hàng tháng. Nợ gốc được trả nhiều lần hoặc cuối kỳ. 	
	7. Điều kiện vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Các Cá nhân/Hộ kinh doanh có hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, liên tục tối thiểu 6 tháng; - Có nguồn thu nhập ổn định, kế hoạch trả nợ rõ ràng, bảo đảm khả năng trả nợ gốc, lãi tiền vay theo thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng; - Không có nợ từ nhóm 3 đến nhóm 5 tại các Tổ chức tín dụng trong 2 năm gần nhất; - Có vốn tự có tham gia vào phương án; - Có tài sản bảo đảm theo quy định của Ngân hàng Liên Việt; - Thỏa mãn các yêu cầu khác của Ngân hàng Liên Việt. 	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Bổ sung vốn lưu động kịp thời cho hoạt động sản xuất kinh doanh; - Lãi suất và phí cạnh tranh; - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh chóng; - Được tư vấn các dịch vụ và thông tin hữu ích. 		
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 352B/2008/QĐ-TGD ngày 02/06/2008</i>		

2.17. CHO VAY SẢN XUẤT KINH DOANH TRẢ GÓP

Mục đích của SPDV	Giải pháp tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu vốn trung hạn trong sản xuất kinh doanh của Khách hàng.		
Đối tượng Khách hàng	Đối tượng	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân VN	<input checked="" type="checkbox"/> Cá nhân nước ngoài
	Độ tuổi	<input checked="" type="checkbox"/> Không giới hạn	<input type="checkbox"/> Có giới hạn
	Giới tính	<input checked="" type="checkbox"/> Nam	<input checked="" type="checkbox"/> Nữ
	Nghề nghiệp	<input checked="" type="checkbox"/> Không quy định	<input type="checkbox"/> Có quy định
Đặc trưng SPDV	1. Mục đích vay vốn	Bổ sung vốn trung hạn.	
	2. Thời hạn vay vốn tối đa	Tối đa 48 tháng.	
	3. Phương thức cho vay	Cho vay theo món	
	4. Loại tiền	VND	
	5. Tỷ lệ cho vay tối đa	Tối đa 70% nhu cầu vốn của phương án, cụ thể: . - Tối đa 2.000.000.000 VND đối với Cá nhân, Hộ gia đình có giấy phép kinh doanh. - Với Khách hàng không có giấy phép đăng ký kinh doanh: Tối đa 500.000.000 VND.	
	6. Phương thức trả nợ	Trả lãi hàng tháng, trả gốc định kỳ tuần/tháng/quý.	
	Điều kiện vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Các cá nhân/hộ kinh doanh có hoạt động sản xuất kinh doanh ổn định, liên tục tối thiểu 12 tháng; - Không có nợ từ nhóm 3 đến nhóm 5 tại các Tổ chức tín dụng trong 2 năm gần nhất. - Có vốn tự có tham gia vào phương án; - Có tài sản bảo đảm theo quy định của Ngân hàng Liên Việt; - Thỏa mãn các yêu cầu khác của Ngân hàng Liên Việt. 	
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian vay khá dài, mức trả tiền vay mỗi kỳ đều đặn phù hợp với thu nhập của Khách hàng, do đó giảm áp lực trả nợ; - Lãi suất và phí cạnh tranh; - Hồ sơ và thời gian xử lý nhanh, thuận tiện. 		
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt		
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 349B/2008/QĐ-TGD ngày 02/06/2008</i> <i>Công văn 1799/2010/CV-LienVietBank ngày 10/08/2010</i>		

2.18. CHO VAY ỨNG TRƯỚC TIỀN BÁN CHỨNG KHOÁN

Mục đích của SPDV	Đáp ứng nhu cầu vốn cấp thiết của Khách hàng trong quá trình bán chứng khoán.				
Đối tượng Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng là Cá nhân vay vốn phải bán chứng khoán qua Công ty chứng khoán đã ký Hợp đồng hợp tác với LienVietBank. (Danh sách các công ty chứng khoán được công bố trong từng thời kỳ). - Công ty chứng khoán. 				
Đặc trưng SPDV	1. Mục đích vay vốn	Ứng trước tiền bán chứng khoán.			
	2. Thời hạn vay vốn tối đa	Tối đa 03 ngày làm việc			
	3. Phương thức cho vay	Từng lần			
	4. Loại tiền cho vay và thu nợ	VND			
	5. Mức cho vay tối đa	Bằng tổng giá trị chứng khoán đã khớp lệnh và được xác nhận của Công ty chứng khoán trừ đi các khoản chi phải trả cho Công ty Chứng khoán và lãi phải trả cho LienVietBank;			
	Điều kiện vay vốn	<table border="1" style="width: 100%; border-collapse: collapse;"> <tr> <td style="width: 30%; text-align: center;">Với Khách hàng</td> <td>Mở tài khoản giao dịch đầu tư kinh doanh chứng khoán tại Ngân hàng Liên Việt trong trường hợp Khách hàng không giao dịch qua tài khoản mở tại Công ty chứng khoán có ký hợp đồng hợp tác với Ngân hàng Liên Việt.</td> </tr> <tr> <td style="text-align: center;">Với Công ty chứng khoán</td> <td> <ul style="list-style-type: none"> - Có chức năng hoạt động kinh doanh Chứng khoán, đồng thời là thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký Chứng khoán. - Phải ký kết Hợp đồng hợp tác với LienVietBank. </td> </tr> </table>	Với Khách hàng	Mở tài khoản giao dịch đầu tư kinh doanh chứng khoán tại Ngân hàng Liên Việt trong trường hợp Khách hàng không giao dịch qua tài khoản mở tại Công ty chứng khoán có ký hợp đồng hợp tác với Ngân hàng Liên Việt.	Với Công ty chứng khoán
Với Khách hàng	Mở tài khoản giao dịch đầu tư kinh doanh chứng khoán tại Ngân hàng Liên Việt trong trường hợp Khách hàng không giao dịch qua tài khoản mở tại Công ty chứng khoán có ký hợp đồng hợp tác với Ngân hàng Liên Việt.				
Với Công ty chứng khoán	<ul style="list-style-type: none"> - Có chức năng hoạt động kinh doanh Chứng khoán, đồng thời là thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký Chứng khoán. - Phải ký kết Hợp đồng hợp tác với LienVietBank. 				
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thời gian vay khá dài, mức trả tiền vay mỗi kỳ đều đặn phù hợp với thu nhập của Khách hàng, do đó giảm áp lực trả nợ; - Lãi suất và phí cạnh tranh; - Hồ sơ và thời gian xử lý nhanh, thuận tiện. 				
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt				
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 1407B/2008/QĐ-Lienvietbank ngày 09/09/2008</i>				

2.19. CHO VAY CẦM CỔ CHỨNG KHOÁN – EASY STOCK

Mục đích của SPDV	Đáp ứng nhu cầu vốn cấp thiết của Khách hàng thông qua cầm cố chứng khoán thuộc sở hữu của Khách hàng.	
Đối tượng Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng là Cá nhân mở Tài khoản kinh doanh Chứng khoán tại các Công ty Chứng khoán có ký Hợp đồng hợp tác với LienVietBank hoặc mở Tài khoản đầu tư và kinh doanh Chứng khoán tại Ngân hàng Liên Việt; - Các công ty chứng khoán. 	
Đặc trưng SPDV	1. Loại hình vay vốn	Cầm cố
	2. Thời hạn vay vốn tối đa	06 tháng
	3. Phương thức cho vay	Từng lần
	4. Loại tiền cho vay và thu nợ	VND
	5. Mức cho vay	Được Ngân hàng Liên Việt thông báo trong từng thời kỳ. Riêng trường hợp cho vay Đầu tư, mức cho vay tối thiểu không thấp hơn 50.000.000 VND;
	6. Phương thức trả nợ	<ul style="list-style-type: none"> - Nợ gốc: trả nợ hàng tháng, hàng quý hoặc cuối kỳ. - Trả lãi: hàng tháng, hàng quý hoặc cùng kỳ trả nợ gốc.
	7. Hồ sơ vay vốn	<ul style="list-style-type: none"> - Bản sao CMND/Hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị pháp lý tương đương của Khách hàng còn hiệu lực; - Bản sao Hộ khẩu thường trú hoặc tạm trú có thời hạn của Khách hàng và vợ hoặc chồng/ - Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án trả nợ. - Giấy tờ chứng minh nguồn thu nhập kê khai tại Giấy đề nghị vay vốn kèm phương án trả nợ. - Giấy tờ chứng minh mục đích sử dụng vốn vay. - Hồ sơ tài sản bảo đảm.
	Điều kiện vay vốn	Với Khách hàng
Với Công ty chứng khoán		<ul style="list-style-type: none"> - Có chức năng hoạt động kinh doanh Chứng khoán, đồng thời là thành viên lưu ký của Trung tâm lưu ký Chứng khoán. - Phải ký kết Hợp đồng hợp tác với Ngân hàng Liên Việt.

Lợi ích SPDV đối với KH	- Lãi suất và phí cạnh tranh; - Hồ sơ và thời gian xử lý nhanh, thuận tiện.
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 1570BB/2008/QĐ-Lienvietbank ngày 25/09/2008</i>

2.20. CHO VAY CẦM CỐ GIẤY TỜ CÓ GIÁ

Mục đích của SPDV	Hình thức cung ứng vốn cho Khách hàng thông qua cầm cố các giấy tờ có giá thuộc sở hữu của Khách hàng.	
Đối tượng Khách hàng	Là cá nhân có đủ năng lực Pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của Pháp luật.	
Đặc trưng SPDV	1. Loại hình vay vốn	Cầm cố
	2. Thời hạn vay vốn tối đa	Tối đa bằng thời hạn còn hiệu lực thanh toán hoặc bằng thời hạn còn lại của GTCG, tính đến ngày đáo hạn.
	3. Phương thức cho vay	Từng lần/hạn mức tín dụng
	4. Loại tiền cho vay và thu nợ	VND USD
	5. Mức cho vay	Tối đa không quá 95% giá trị thanh toán Giấy tờ có giá khi đáo hạn;
	6. Trả nợ gốc và lãi	- Nợ gốc: trả nợ theo tháng, quý hoặc cuối kỳ. - Trả lãi cùng kỳ trả nợ gốc.
	7. Hồ sơ tín dụng	- Giấy đề nghị vay vốn kèm Phương án, dự án sản xuất kinh doanh, dịch vụ hoặc đời sống. - Bản chính GTCG. - Các Giấy tờ chứng minh nguồn gốc, quyền sở hữu hợp pháp đối với GTCG (nếu có); - Bản sao CMND/Hộ chiếu còn hiệu lực; - Bản sao Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ khác chứng minh cho việc thành lập và hoạt động hợp pháp của Doanh nghiệp, Pháp nhân.
	Điều kiện vay vốn	Có Giấy tờ có giá thuộc Danh mục Giấy tờ có giá Ngân hàng Liên Việt nhận cầm cố.
Lợi ích SPDV đối với KH	- Lãi suất và phí cạnh tranh; - Hồ sơ và thời gian xử lý nhanh, thuận tiện.	
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 1937B/2008/QĐ-Lienvietbank ngày 31/10/2008</i> <i>Công văn 550B/2009/CV-LienVietBank ngày 26/03/2009</i>	

2.21. CHIẾT KHẤU GIẤY TỜ CÓ GIÁ

Mục đích của SPDV	Hình thức cung ứng vốn cho Khách hàng thông qua chiết khấu có thời hạn các giấy tờ có giá thuộc sở hữu của Khách hàng.	
Đối tượng Khách hàng	Là cá nhân có đủ năng lực Pháp luật và năng lực hành vi dân sự theo quy định của Pháp luật.	
Đặc trưng SPDV	8. Loại hình vay vốn	Chiết khấu
	9. Giá trị của GTCG	Mệnh giá + lãi còn được hưởng (lãi tính đến ngày đáo hạn của GTCG).
	10. Giá chiết khấu	Giá chiết khấu \leq Giá chiết khấu tối đa (PMax). $P_{Max} = V / [1 + (I/36000) \times T]$
	11. Loại tiền cho vay và thu nợ	VND Loại tiền ghi trên GTCG
	12. Mức chiết khấu	Tối đa không quá <100% giá trị thanh toán Giấy tờ có giá khi đáo hạn;
	Điều kiện chiết khấu.	Có Giấy tờ có giá thuộc Danh mục Giấy tờ có giá Ngân hàng Liên Việt nhận chiết khấu.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Mức chiết khấu cao; - Lãi suất và phí cạnh tranh; - Thời gian xử lý nhanh, thuận tiện. 	
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 1115B/2009/QĐ-LienVietBank ngày 20/05/2009</i> <i>Công văn 1334/2010/CV-LienVietBank ngày 14/06/2010</i>	

2.22. CHO VAY PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP NÔNG THÔN

Mục đích của SPDV	Đáp ứng nhu cầu vốn của bà con nông dân và các trang trại, hợp tác xã có vốn để phát triển sản xuất kinh doanh, ổn định đời sống và làm giàu.		
Đối tượng Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Hộ gia đình, hộ kinh doanh trên địa bàn nông thôn; - Cá nhân; - Chủ trang trại; - Các hợp tác xã trên địa bàn nông thôn. 		
Đặc trưng SPDV	13. Hình thức cho vay	<ul style="list-style-type: none"> - Cho vay trực tiếp đối với Khách hàng vay vốn; - Cho vay thông qua Tổ liên kết vay vốn; - Cho vay thông qua Doanh nghiệp thu mua. 	
	14. Thời hạn vay vốn tối đa	14 tháng	
	15. Phương thức cho vay	<ul style="list-style-type: none"> - Từng lần. - Hạn mức tín dụng. - Cho vay Lưu vụ. 	
	16. Loại tiền cho vay và thu nợ	VND	
	17. Mức cho vay	Không quá 80% tổng nhu cầu vốn thực tế.	
	18. Vay không có TSBD	<ul style="list-style-type: none"> - Tối đa 50 triệu đồng đối với đối tượng là các cá nhân, hộ sản xuất nông, lâm, ngư, diêm nghiệp; - Tối đa 200 triệu đồng đối với các hộ sản xuất kinh doanh, hoặc làm dịch vụ phục vụ nông nghiệp, nông thôn; - Tối đa đến 500 triệu đồng đối với hợp tác xã, chủ trang trại. 	
	19. Lĩnh vực tài trợ	<ul style="list-style-type: none"> - Các chi phí sản xuất trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp; - Các chi phí sản xuất trong lĩnh vực nông, lâm, ngư, diêm nghiệp ở nông thôn; - Phát triển ngành nghề tại nông thôn; - Đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng ở nông thôn: điện, đường, trường, trạm, nước sạch và các công trình cơ sở hạ tầng khác ở nông thôn; - Chế biến, tiêu thụ các sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối; - Đề kinh doanh các sản phẩm, dịch vụ phục vụ nông, lâm, diêm nghiệp và thủy sản; - Phục vụ sản xuất công nghiệp, thương mại và cung ứng các dịch vụ phi nông nghiệp trên địa bàn nông thôn; - Thí điểm cho vay nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng “Bát com Châu Á” từ việc chọn giống, nhân giống lúa mới và nâng cao chất lượng hoạt động thủy sản; - Theo các chương trình kinh tế của Chính phủ. 	
	Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Lãi suất ưu đãi; - Hồ sơ và thời gian xử lý nhanh, thuận tiện. 	
	Văn bản tham khảo		

2.23. THANH TOÁN THƯƠNG MẠI

Mục đích của SPDV	Đáp ứng mọi nhu cầu thanh toán trong nước của Cá nhân với tốc độ cao và độ an toàn tuyệt đối.	
Đối tượng Khách hàng	Khách hàng Cá nhân có đủ năng lực pháp luật dân sự và có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Liên Việt.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Bằng các công cụ chuyển khoản, Ngân hàng Liên Việt thực hiện thanh toán cho đối tác của Khách hàng thông qua tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại Ngân hàng Liên Việt.
	Điều kiện sử dụng	Cá nhân hoạt động SXKD có tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Liên Việt.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, thuận tiện; - Nhanh chóng, chính xác, an toàn và bảo mật; - Mức phí chuyển tiền thấp; - Tỷ giá giao dịch ngoại tệ thanh toán cạnh tranh; - Khách hàng được hỗ trợ kiểm đếm, thu chi tiền mặt vào Tài khoản thanh toán; - Áp dụng ưu đãi lãi suất có kỳ hạn đối với các khoản tiền dự trữ thanh toán theo lịch. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo		

2.24. THANH TOÁN ĐỊNH KỲ

Mục đích của SPDV	Ghi nhớ và thực hiện thay cho Khách hàng Cá nhân các nhu cầu thanh toán thường xuyên, theo định kỳ.	
Đối tượng Khách hàng	Khách hàng Cá nhân có đủ năng lực pháp luật dân sự và có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Liên Việt.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Bằng các công cụ chuyển khoản, Ngân hàng Liên Việt thực hiện thanh toán các nhu cầu theo định kỳ của Khách hàng thông qua tài khoản thanh toán của Khách hàng mở tại Ngân hàng Liên Việt.
	Điều kiện sử dụng	Cá nhân hoạt động SXKD có tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Liên Việt.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phục vụ nhu cầu thanh toán đa tiền tệ; - An toàn, tiện lợi, chính xác, kịp thời; - Phí dịch vụ phù hợp với nhu cầu và số lượng các khoản thanh toán; - Phục vụ thanh toán đa tiền tệ. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo		

2.25. ỦY NHIỆM THU, ỦY NHIỆM CHI

Mục đích của SPDV	Ngân hàng Liên Việt nhận ủy nhiệm thu, chi từ người cung ứng dịch vụ có nhu cầu thanh toán với người sử dụng dịch vụ.	
Đối tượng Khách hàng	Cá nhân có nhu cầu sử dụng dịch vụ Ủy nhiệm thu/chi của Ngân hàng Liên Việt.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Nhận được ủy nhiệm thu, chi của người ủy nhiệm, Ngân hàng liên việt sẽ thực hiện thanh toán với người sử dụng dịch vụ.
	Điều kiện sử dụng	Cá nhân có tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Liên Việt.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Tiện lợi, nhanh chóng, chính xác, an toàn; - Thủ tục đơn giản, tiết kiệm thời gian; - Mức phí cạnh tranh. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo		

2.26. THANH TOÁN BIÊN MẬU

Mục đích của SPDV	Kênh dịch vụ thanh toán phục vụ Khách hàng có nhu cầu thanh toán chuyển tiền bằng điện, thanh toán L/C với các đối tác thuộc khu vực biên giới Việt – Trung. Nhằm đa dạng hóa sản phẩm và tăng nguồn thu phí dịch vụ cho ngân hàng.	
Đối tượng Khách hàng	Các Cá nhân, Hộ sản xuất có nhu cầu thanh toán biên mậu cho đối tác ở Trung Quốc.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Chuyển tiền, thanh toán L/C với đối tác của Khách hàng thuộc khu vực biên giới Việt – Trung.
	Điều kiện sử dụng	Cá nhân hay hộ sản xuất thanh toán bằng chuyển tiền bằng điện và L/C với đối tác.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, nhanh chóng; - Việc thanh toán được thực hiện nhanh, an toàn, chi phí thấp; - Có thể chuyển nhiều loại ngoại tệ khác nhau; - Thông tin về mọi giao dịch của Khách hàng được bảo mật tuyệt đối. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo		

2.27. NHẬN CHUYỂN TIỀN ĐẾN

Mục đích của SPDV	Chuyển tiền từ nước ngoài về cho Cá nhân bằng Việt nam đồng hoặc ngoại tệ.	
Đối tượng Khách hàng	Khách hàng Cá nhân có đủ năng lực pháp luật dân sự và có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Liên Việt.	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	Ngân hàng Liên Việt sẽ làm trung gian để nhận chuyển tiền từ nước ngoài.
	Điều kiện sử dụng	Theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Thủ tục đơn giản, nhanh chóng; - Tiền được chuyển nhanh, an toàn; - Có thể chuyển nhiều loại ngoại tệ khác nhau; - Mức phí thấp; - Thông tin về mọi giao dịch của Khách hàng được bảo mật tuyệt đối. 	
Hồ sơ sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt 	
Văn bản tham khảo		

2.28. CAM KẾT TÀI TRỢ

Mục đích của SPDV	Sản phẩm nhằm mục đích thu hút những Khách hàng có dự án đầu tư khả thi.	
Đối tượng Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng Cá nhân có đủ năng lực pháp luật dân sự và có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Liên Việt. - Không áp dụng đối với Khách hàng là tổ chức tín dụng hoặc tổ chức khác hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng. 	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Đồng tiền cam kết tài trợ: VND, và ngoại tệ khác; - Số tiền cam kết tài trợ: Tối đa bằng tổng nhu cầu vốn đầu tư dự án hoặc phần vốn phải góp của Khách hàng; - Thời hạn hiệu lực của cam kết tài trợ: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Tối đa 06 tháng (đối với mục đích đề nghị tài trợ vốn trong thời gian dưới 1 năm); ❖ Tối đa 1 năm (đối với mục đích đề nghị tài trợ vốn trong thời gian trên 1 năm). - Phí cam kết tài trợ: Theo biểu phí của Ngân hàng Liên Việt; - Điều kiện phát hành cam kết tài trợ: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Khách hàng đáp ứng các điều kiện vay vốn của Ngân hàng Liên Việt; - Mục đích đề nghị phát hành Cam kết tài trợ hợp pháp, phù hợp với đăng ký kinh doanh của Khách hàng và đem lại hiệu quả kinh tế.
	Điều kiện sử dụng	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp công cụ hỗ trợ tài chính đa dạng, thiết thực với Khách hàng; - Được ưu tiên xem xét cấp tín dụng trong tương lai khi Khách hàng đáp ứng đủ các điều kiện vay vốn; 	

	- Hồ sơ thủ tục đơn giản. Ngân hàng Liên Việt chỉ thẩm định cơ sở pháp lý thực hiện và mục đích đề nghị cấp cam kết tài trợ.
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Văn bản tham khảo	- <i>Quy định số 2278B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 15/12/2008</i> - <i>Công văn số 12B/2009/CV-LienVietBank ngày 02/01/2009 về việc “Sửa đổi Điều 9 Quy định sản phẩm Cam kết tài trợ”</i> - <i>Quyết định số 2324B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 18/12/2008</i>

2.29. ỦY THÁC THANH TOÁN VỐN XÂY DỰNG

Mục đích của SPDV	Sản phẩm nhằm mục đích tiếp cận, thu hút và đáp ứng nhu cầu của Khách hàng thuộc lĩnh vực xây dựng.	
Đối tượng Khách hàng	Khách hàng Cá nhân là chủ đầu tư công trình xây dựng	
Đặc trưng SPDV	Đặc điểm sản phẩm	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng được mở một hoặc nhiều tài khoản thanh toán trên cùng số CIF để theo dõi từng khoản vốn ủy thác thanh toán các dự án khác nhau; - Thời hạn nhận ủy thác: Theo thỏa thuận với chủ đầu tư tùy thuộc vào thời gian dự án; - Điều kiện sản phẩm: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Dự án đã được cơ quan có thẩm quyền cấp phép; ❖ Khách hàng – chủ đầu tư có đủ năng lực thực hiện dự án, bao gồm cả năng lực tài chính. - Bên nhận thanh toán/tạm ứng: Tổng thầu xây dựng hoặc nhà thầu chính (Ngân hàng Liên Việt không thanh toán/tạm ứng trực tiếp cho nhà thầu phụ); - Không áp dụng sản phẩm này đối với trường hợp Khách hàng vay vốn Ngân hàng Liên Việt để thanh toán chi phí đầu tư xây dựng.
	Điều kiện sử dụng	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Phí suất cạnh tranh. - Thời gian xử lý hồ sơ nhanh chóng, tiện lợi. - Cung cấp công cụ hỗ trợ tài chính hữu ích và thiết thực. 	
Hồ sơ sản phẩm	- Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
Văn bản tham khảo	<ul style="list-style-type: none"> - <i>Quy định số 352B/2009/QĐ-LienVietBank ngày 04/03/2009 về quy định sản phẩm “Ủy thác thanh toán vốn đầu tư xây dựng”.</i> - <i>Quyết định số 395B/2009/QĐ-LienVietBank ngày 10/03/2009 về việc “Ban hành phí ủy thác thanh toán vốn đầu tư xây dựng”.</i> 	

2.30. DỊCH VỤ CHI TRẢ KIỂU HỒI THEO YÊU CẦU

Mục đích của SPDV	Chi trả kiểu hồi tại bất kỳ điểm giao dịch nào do Khách hàng chỉ định.	
Đối tượng Khách hàng	Khách hàng Cá nhân có đủ năng lực pháp luật dân sự và có nhu cầu sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Liên Việt.	
Đặc trưng SPDV		<ul style="list-style-type: none"> - Loại tiền chi trả: VND hoặc USD; - Doanh số mỗi lần chi trả: <ul style="list-style-type: none"> ❖ 1.500 USD hoặc 25.000.000^d với các địa điểm chỉ định cùng địa bàn ĐVKD; ❖ 3.000 USD hoặc 45.000.000^d Với địa điểm chỉ định ngoài địa bàn ĐVKD nhưng không quá 30km; ❖ 5.000 USD hoặc 75.000.000^d với địa điểm nằm ngoài ĐVKD nhưng không quá 50km. - Thời gian chi trả: (khi nhận đầy đủ thông tin) <ul style="list-style-type: none"> ❖ Không quá 2h với nhu cầu chi trả nằm trong địa bàn ĐVKD; ❖ Không quá 4h nếu khác địa bàn và không quá 30km; ❖ Không quá 6h nếu khác địa bàn và không quá 50km.
	Điều kiện sử dụng	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Có thể chi trả với lượng tiền lớn, mức độ an toàn dịch vụ cao; - Thời gian giao dịch và chi trả nhanh chóng; - Không cần nhiều thời gian và thủ tục để hoàn thành dịch vụ. 	
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt	
VB tham khảo		

2.31. DỊCH VỤ CHI TRẢ KIỂU HỒI WESTERN UNION

Mục đích của SPDV	Chi trả kiểu hồi tại bất kỳ điểm giao dịch nào do Khách hàng chỉ định.
Đối tượng Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Cá nhân người Việt Nam; - Cá nhân người nước ngoài (cư trú, không cư trú).
Đặc trưng SPDV	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng có thể nhận tiền VND hoặc USD tùy theo tình trạng đơn vị tiền tệ sẵn có tại các địa điểm chi trả quy định; - Khách hàng không phải chịu bất kỳ loại phí nào khi nhận tiền; - Với hệ thống Ngân hàng Liên Việt và hệ thống đại lý Western Union phủ đều trên toàn quốc giúp Khách hàng nhận tiền chuyển một cách nhanh chóng và an toàn.
Lợi ích SPDV đối với KH	<ul style="list-style-type: none"> - Chỉ trong vài phút, Khách hàng sẽ nhận được tiền tại bất kỳ điểm chi trả nào của Ngân hàng Liên Việt – Western Union; - Không cần mở tài khoản; - Không giới hạn số tiền chuyển; - Không phải chịu thuế thu nhập;

	- Không cần khai báo nguồn gốc tiền chuyển.
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 721/2010/QĐ-LienVietBank ngày 29/03/2010 về dịch vụ chuyển tiền nhanh Westion union.</i>

2.32. DỊCH VỤ GIỮ HỘ TÀI SẢN

Mục đích của SPDV	Nhận cất giữ và bảo quản các loại tài sản" là: Tài sản quý, giấy tờ có giá trị, các tài liệu quan trọng và các loại tài sản khác từ Khách hàng nhằm mục đích đảm bảo an toàn và bí mật thông tin đối với Khách hàng.
Đối tượng Khách hàng	<ul style="list-style-type: none"> - Các loại tài sản có thể gửi tại Ngân hàng Liên Việt <ul style="list-style-type: none"> ❖ Tài sản quý như vàng, bạc, đá quý... và các loại tài sản có giá trị cao khác; ❖ Giấy tờ có giá như cổ phiếu, trái phiếu, tín phiếu, kỳ phiếu, sổ tiết kiệm... và các giấy tờ có giá khác theo quy định của Pháp luật; - Tài liệu quan trọng như Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, sổ đỏ, Hợp đồng, Gia phả...
Đặc trưng SPDV	<ul style="list-style-type: none"> - Ngân hàng Liên Việt cất giữ và bảo quản các loại tài sản của Khách hàng. Để bảo đảm an toàn và bí mật thông tin đối với Khách hàng; - Thời gian gửi được tính tròn tháng, năm.(Ví dụ: số ngày gửi nhỏ hơn hoặc bằng 30 ngày được tính là một tháng, cứ 12 tháng kể cả làm tròn được tính là một năm).
Điều kiện với tài sản	<ul style="list-style-type: none"> - Tài sản nhận giữ hộ không phải là các tài sản: Dễ cháy nổ, dễ vỡ, các hóa chất độc hại, hàng quốc cấm, các mặt hàng biến đổi chất lượng, số lượng qua thời gian và các loại tài sản khác bị Pháp luật cấm giao dịch, mua bán, chuyển nhượng, tàng trữ... - Tài sản nhận giữ hộ không yêu cầu điều kiện cất giữ, bảo quản đặc biệt. - Đối với các tài sản nhận giữ hộ là tài sản quý phải có Giấy tờ độc lập kèm theo tài sản (Giấy tờ chứng minh nguồn gốc và chứng nhận về giá trị của tài sản quý).
Hồ sơ sản phẩm	Thực hiện theo quy định hiện hành của Ngân hàng Liên Việt
Văn bản tham khảo	<i>Quy định 1735B/2008/QĐ-LienVietBank ngày 08/10/2008 về thực hiện dịch vụ giữ hộ tài sản đối với Khách hàng.</i>

2.33. DỊCH VỤ NGÂN HÀNG ĐIỆN TỬ

SMS - Banking	<ul style="list-style-type: none"> - Khách hàng đang sinh sống và hoạt động tại Việt Nam, có tài khoản tại Ngân hàng Liên Việt và là chủ thuê bao của các mạng di động VinaPhone, Viettel, Mobifone, EVN Telecom và S-Fone; - Đến với Ngân hàng Liên Việt để đăng ký dịch vụ SMS-Banking, chỉ cần gửi tin nhắn đến tổng đài theo đúng cú pháp, Khách hàng có thể sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Liên Việt một cách thuận tiện, nhanh chóng, chính xác. Đem lại sự thỏa mãn tối đa về công nghệ.
Phone - Banking	<ul style="list-style-type: none"> - Dù quý khách ở nhà, ở cơ quan hay bất kỳ nơi đâu, chỉ với 1 cú điện thoại Khách hàng có thể tra cứu chính xác số dư tài khoản của mình tại Ngân hàng Liên Việt; - Chỉ cần mở tài khoản và đăng ký sử dụng dịch vụ là Khách hàng có thể dễ dàng sử dụng tiện ích của dịch vụ Phone-Banking.
Internet-Banking	<p>Hãy đến Ngân hàng và đăng ký dịch vụ Internet-Banking Quý Khách hàng có thể sử dụng các sản phẩm dịch vụ của Ngân hàng Liên Việt mọi lúc, mọi nơi với độ bảo mật cao.</p> <p>Các tiện ích sử dụng Internet-Banking</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xem số dư, sao kê tài khoản tiền gửi, tiết kiệm không kỳ hạn; - In sao kê, tải ra file PDF, CSV Excel, MS Money, OFX; - Tra cứu tài khoản tiết kiệm, tiền gửi có kỳ hạn. - Tra cứu tài khoản vay, tỷ giá hối đoái, xem thông tin thư tín dụng, bảo lãnh.
XPAY	<p>Là dịch vụ thanh toán và giá trị gia tăng sử dụng điện thoại di động cài đặt chương trình phần mềm XPAY Mobile Banking và kết nối với hệ thống XPAY qua kết nối Internet (3G, GPRS, Wireless). Khách hàng có thể sử dụng các dịch vụ tài khoản của Ngân hàng Liên Việt:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Truy vấn số dư tài khoản, chuyển khoản trong hệ thống Ngân hàng Liên Việt, đăng ký và xóa đăng ký người nhận; - Thanh toán tiền mua hàng trực tuyến, nạp tiền thuê bao di động trả trước; - Mua mã thẻ nạp, trả tiền hóa đơn dịch vụ (Di động Viettel, cước internet...)
Văn bản	<i>Quy định 131B/2008/QĐ-Lienvietbank</i>

-----END-----